|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Bạch Thông từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Lường Đắc Lực, thôn Nam Yên, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông phản ánh xe quá khổ, quá tải vận chuyển nguyên vật liệu để thi công xây dựng tuyến đường CT229 trên địa bàn xã Nguyên Phúc làm ảnh hưởng đến nền đường cũng như sự an toàn của các cháu học sinh nói riêng và người dân trên địa bàn xã nói chung khi tham gia lưu thông. Đề nghị có giải pháp khắc phục.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

*(Nội dung kiến nghị của cử tri liên quan đến danh mục* ***Bảo vệ bí mật Nhà nước*** *nên Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã trả lời cử tri tại Công văn số 169/BCH-TM ngày 30/8/2022)*

2. Cử tri xã Cao Sơn, huyện Bạch Thông phản ánh: Tuyến đường liên xã Sỹ Bình - Vũ Muộn - Cao Sơn *(huyện Bạch Thông )* - Côn Minh *(huyện Na Rì*) xuống cấp, việc đi lại của người dân gặp nhiều khó khăn. Đề nghị xem xét nâng cấp tuyến đường trên.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Nội dung cử tri phản ánh thuộc tuyến ĐT.253B có chiều dài 36,48 km, đây là tuyến đường được nâng cấp lên từ đường huyện, quy mô cấp đường thấp, mặt đường hẹp và đã xuống cấp. Trong kế hoạch bảo trì hàng năm, Sở Giao thông vận tải đã tiến hành sửa chữa hư hỏng cục bộ nền mặt đường đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan xem xét, tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện sửa chữa trong những năm tiếp theo.

3. Cử tri Nông Thị Thông, thôn Bó Bả, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông phản ánh: Rãnh thoát nước trên Quốc lộ 3, vị trí cột tiêu 161 có một đoạn rãnh khoảng 20m không nối xuống cống, khi có mưa lũ đất đá vùi lấp rãnh thoát nước khiến nước xả vào hộ gia đình. Đề nghị xem xét, khắc phục.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Qua kiểm tra, tại Km161+000/QL.3 hiện tại có đầy đủ rãnh thoát nước, đảm bảo thoát nước theo quy định. Đề nghị cử tri kiểm tra lại thông tin cụ thể và báo cho Chi cục Quản lý đường bộ I.4 biết.

4. Cử tri Lèng Thị Chung, thôn Đầu Cầu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông cho biết cống rãnh thoát nước của Nhà văn hóa thôn Đầu Cầu bị vùi lấp do việc thi công công trình Khu di tích lịch sử Nà Tu. Ngày 25/4/2022, UBND xã Cẩm Giàng đã có Công văn số 44/CV-UBND gửi Tỉnh đoàn về việc đề nghị giải quyết ý kiến cử tri nhưng đến nay vẫn chưa được xem xét, giải quyết. Đề nghị sớm nạo vét cống rãnh thoát nước tại Nhà văn hóa thôn Đầu Cầu.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Ngày 09/8/2022, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã cử cán bộ chuyên môn phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện khơi thông cống thoát nước cho thôn Đầu Cầu, xã Cẩm Giàng. Quá trình thực hiện có sự chứng kiến của Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Đầu Cầu và biên bản xác nhận hoàn thiện việc khắc phục nêu trên.

5. Cử tri Nguyễn Duy Giang, thôn Nà Khoang, xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông phản ánh: Người dân chưa được chi trả tiền giao khoán bảo vệ rừng năm 2021. Đề nghị sớm chi trả tiền giao khoán bảo vệ rừng năm 2021 theo ký kết. Cử tri không nhất trí với việc trả lời của Hạt Kiểm lâm huyện Bạch Thông tại Văn bản số 124/HKL-QLBVR ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc trả lời đề xuất, kiến nghị của các xã liên quan đến công tác quản lý bảo vệ rừng.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Giai đoạn 2016-2020, tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện giao khoán bảo vệ, hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất, rừng phòng hộ theo Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 và đã được chi trả tiền hỗ trợ nhân công đầy đủ cho người dân, cộng đồng dân cư tham gia bảo vệ rừng. Từ đầu năm 2021 các địa phương tiếp tục thực hiện giao khoán bảo vệ, hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất, rừng phòng hộ từ hồ sơ chuyển tiếp của năm 2020. Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục bố trí và cấp kinh phí cho tỉnh Bắc Kạn để thực hiện giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng phòng hộ, sản xuất là rừng tự nhiên năm 2021 tại Văn bản số 1018/SNN-CCKL ngày 25/5/2021, nhưng không được cấp kinh phí.

Với các ý kiến của cử tri đề nghị sớm chi trả tiền nhân công giao khoán bảo vệ rừng năm 2021 cho người dân, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh. Nội dung này đã được Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn tổng hợp Báo cáo gửi Ủy ban Thường Quốc hội, đề nghị Chính phủ đảm bảo nguồn kinh phí giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng hàng năm (trong đó có kinh phí còn nợ của năm 2021) tại Báo cáo số 39/BC-ĐBQH ngày 11/7/2022 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên đến nay chưa được Trung ương trả lời và cấp kinh phí. Do đó tỉnh chưa có kinh phí để chi trả tiền giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng năm 2021.

Trong thời gian chưa được cấp kinh phí, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông, UBND xã Vũ Muộn tiếp tục tuyên truyền đến nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng theo đúng quy định của pháp luật.

6. Cử tri Hoàng Thị Huế, thôn Lủng Chuông, xã Cao Sơn, huyện Bạch Thông tiếp tục đề nghị nâng cấp trạm tiếp sóng tại thôn Lủng Chuông, xã Cao Sơn, huyện Bạch Thông. Ý kiến cử tri đã được kiến nghị tại cuộc tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ ba, HĐND tỉnh khóa X. UBND tỉnh đã trả lời tại Báo cáo số 505/BC-HĐND ngày 05/8/2021, cụ thể “*Viễn thông Bắc Kạn triển khai xây dựng thêm trạm BTS tại thôn Lủng Chuông và Quý 2 năm 2022. Sẽ đảm bảo việc phủ sóng thông tin di động cho các thôn*”. Tuy nhiên đến nay chưa được nâng cấp.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Năm 2022, Viễn thông Bắc Kạn đã trình Tập đoàn Bưu chính, Viễn thông Việt Nam cho chủ trương xây dựng trạm thông tin di động tại thôn Lủng Chuông, xã Cao Sơn, huyện Bạch Thông. Tuy nhiên, sau khi xem xét lên phương án đầu tư, hiện tại thôn Lủng Chuông có 13 hộ dân, địa hình nhiều đồi, núi hiểm trở, việc triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng mạng di động cần đầu tư nguồn vốn lớn. Do vậy, Tập đoàn Bưu chính, Viễn thông Việt Nam chưa phê duyệt nguồn vốn để Viễn thông Bắc Kạn xây dựng hạ tầng trong năm 2022 và cho chủ trương sẽ cân đối vốn xây dựng trạm thông tin di động tại thôn Lủng Chuông trong năm 2023.

7. Cử tri Triệu Thị Ong, thôn Pác Thiên, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông cho biết học sinh trên địa bàn thôn Pác Thiên, thôn Nà Lốc, xã Nguyên Phúc khi theo học tại trường THPT Phủ Thông thì quãng đường đi lại xa hơn việc theo học tại trường THPT Bắc Kạn. Đề nghị tạo điều kiện cho các em học sinh vào lớp 10 cư trú trên địa bàn 02 thôn nói trên được theo học tại Trường THPT Bắc Kạn.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Trên cơ sở các quy định về công tác tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo *(Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT đã được hợp nhất tại văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*), hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường trung học phổ thông trong đó có nội dung quy định về địa bàn tuyển sinh. Về chủ trương chung "Học sinh thuộc địa bàn nào cơ bản tham gia tuyển sinh vào trường THPT thuộc địa bàn đó". Để đảm bảo cân đối điều kiện cơ sở vật chất và giáo viên cũng như tỷ lệ tuyển sinh giữa các vùng trên địa bàn tỉnh, trong kế hoạch quy định cụ thể vùng tuyển sinh của từng trường THPT theo đơn vị hành chính cấp xã. Đối với xã Nguyên Phúc - huyện Bạch Thông thuộc vùng tuyển của trường THPT Phủ Thông.

Tiếp thu ý kiến của cử tri Triệu Thị Ong, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh phân vùng tuyển sinh trong năm học tới.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri thành phố Bắc Kạn từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Nông Thị Bộ, Chủ tịch Hội Khuyến học xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn đề nghị cho biết tại sao bản thân cử tri đã đóng nộp bảo hiểm y tế trên 5 năm liên tục nhưng khi đi xét nghiệm, khám bệnh huyết áp vẫn phải chi trả tiền mà không được hưởng hỗ trợ 100%.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Theo điểm c khoản 1 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) năm 2008 quy định: “*Mức hưởng BHYT 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh khi người bệnh có thời gian tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và* ***có số tiền cùng chi trả chi phí khám chữa bệnh trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở, trừ trường hợp tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến****”.* Trường hợp của bà Nông Thị Bộ chưa đủ điều kiện để được hưởng hỗ trợ 100%.

2. Cử tri Nguyễn Minh Khang, tổ Khuổi Mật, phường Huyền Tụngphản ánh: Việc chi trả kinh phí khoán cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND[[1]](#footnote-1) ngày 17/7/2020, mức hỗ trợ còn thấp. Đề nghị cấp có thẩm quyền nâng mức hỗ trợ kinh phí.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Trong quá trình xây dựng Đề án trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND, UBND tỉnh đã căn cứ vào điều kiện ngân sách của tỉnh và tham khảo các tỉnh trong khu vực *(Tỉnh Tuyên Quang quy định mức bồi dưỡng tối thiểu 25.000đ/người/buổi và mức hỗ trợ chỉ có 3.500.000đ đến 4.000.000đ/năm; tỉnh Lạng Sơn quy định mức bồi dưỡng tối đa không quá 50.000 đồng/người/ngày (mỗi buổi 25.000đ) và mức hỗ trợ chỉ có 3.500.000đồng đến 4.000.000đồng/năm; tỉnh Thái Nguyên mức bồi dưỡng tối thiểu là 30.000 đ/người/buổi, tối đa là 60.000 đ/người/buổi và mức hỗ trợ 10.000.000đ -11.000.000đ/năm).* HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ kinh phí để bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố: Đối với thôn, tổ dân phố có từ 350 hộ trở lên; thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự: 10.000.000 đồng/thôn, tổ dân phố/năm *(mười triệu đồng).* Đối với các thôn, tổ dân phố còn lại: 9.000.000 đồng/thôn, tổ dân phố/năm *(chín triệu đồng)* và người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố được bồi dưỡng 30.000 đồng/người/buổi *(ba mươi nghìn đồng)* từ nguồn kinh phí hỗ trợ nêu trên.

Do vậy, HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định số lượng và những chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được hưởng phụ cấp hằng tháng và mức hỗ trợ kinh phí để bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là phù hợp với điều kiện ngân sách của tỉnh và tương đồng với các tỉnh trong khu vực.

3. Cử tri Hứa Văn Tuyến, tổ Bản Cạu, phường Huyền Tụngthành phố Bắc Kạn đề nghị tăng mức hỗ trợ mua BHYT, cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 lên thành 100% kinh phí mua BHYT.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Theo điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 16 của HĐND tỉnh), trong đó quy định “*Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được ngân sách tỉnh hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế”,* tuy nhiên Nghị quyết số 16 của HĐND tỉnh không quy định cụ thể mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu. Vấn đề này, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát, đánh giá, tổng hợp toàn bộ số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu đã được hỗ trợ, mức hỗ trợ và chưa được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế để báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương về mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 16 của HĐND tỉnh. Sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền Sở Nội vụ sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường thị trấn tổ chức, thực hiện theo quy định.

4. Cử tri Lê Khả Liễu, thôn Nà Chuông, xã Nông Thượng phản ánh tình trạng xe chở đất khắc phục điểm sạt lở trên tuyến đường 259 không che chắn bạt, làm đất rơi vãi trên đường, ảnh hưởng đến việc di chuyển của người dân trong thôn.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Nội dung cử tri phản ánh thuộc tuyến ĐT259, trong thời gian qua do ảnh hưởng của mưa bão kéo dài gây sạt lở, ách tắc giao thông. Đơn vị quản lý đường bộ đã thực hiện thi công hót dọn đất sạt lở khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông. Trong quá trình vận chuyển đất sạt đơn vị đã thực hiện che chắn để hạn chế rơi vãi trên đường, tuy nhiên, cũng chưa được triệt để. Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo Thanh tra Sở thực hiện kiểm tra và yêu cầu đơn vị thi công thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, bảo đảm công tác vệ sinh môi trường trong quá trình thi công theo đúng quy định. Hiện tại, đơn vị đã khắc phục xong. Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục chỉ đạo Thanh tra Sở tăng cường thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm trên các tuyến đường quản lý theo quy định.

5. Cử tri Nông Thị Tiềm, thôn Pá Danh, phường Huyền Tụng phản ánh: Tả ly đường Tây Minh Khai vào mùa mưa thường bị sạt lở, đất đá tràn ra đường, ảnh hưởng đến người tham gia giao thông. Đề nghị có phương án khắc phục.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Tuyến đường cử tri phản ánh thuộc UBND thành phố Bắc Kạn quản lý. UBND thành phố đã xem xét, chỉ đạo đơn vị chức năng khắc phục theo quy định.

6. Cử tri Vi Văn Nàm, thôn Khuổi Chang, xã Nông Thượng cho biết Quốc lộ 3 đoạn qua thôn Nam Đội Thân, xã Nông Thượng *(đối diện Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn)* thường xuyên xảy ra tình trạng ngập úng khi mưa to làm ảnh hưởng đến việc tham gia giao thông. Đề nghị xem xét, khắc phục.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Quốc lộ 3 đoạn qua Nam Đội Thân, xã Nông Thượng (đối diện công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Bắc Kạn) từ Km 150+700 - Km152+000/QL3 khi mưa to nước từ các đường nhánh dân sinh chảy dồn ra đoạn này, vì các đường dân sinh không có hệ thống rãnh thoát nước. Với lưu lượng nước lớn khi trời mưa to các cửa thoát nước mặt đường QL3 không thoát kịp gây ngập úng mặt đường ảnh hưởng đến các phương tiện tham gia giao thông. Để tránh tình trạng khi mưa to toàn bộ nước, đất đá dồn ra mặt đường QL3 gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cấp thực hiện quy hoạch hệ thống rãnh dọc thoát nước các nhánh đường dân sinh đảm bảo quy định .

7. Cử tri Hứa Văn Tuyến, tổ Bản Cạu, phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn phản ánh: Tuyến kè bên dưới đập thủy nông của cánh đồng Bản Cạu, đoạn đầu cánh đồng Khau Vàng thuộc tổ 17 phường Minh Khai đã được xây dựng từ năm 2020, mặt kè thấp ngang mặt ruộng nên vào mùa mưa, đất đá, rác thải tràn vào ruộng, ảnh hưởng tới lúa và hoa màu của người dân. Đề nghị nâng chiều cao tuyến kè trên.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Tuyến kè chống sạt lở bờ suối cho cánh đồng Khau Vàng, phường Huyền Tụng, hạng mục này thuộc UBND thành phố quản lý. Hiện nay, UBND thành phố đã giao Ban Quản lý các dự án thành phố kiểm tra và đang lập phương án, đề xuất hướng xử lý theo quy định.

8. Cử tri Triệu Đức Hiệt, thôn Nà Vịt, xã Nông Thượng phản ánh giống lúa Việt lai 20 trồng vụ xuân hè vừa qua trổ bông không đồng đều, có bông cao, bông thấp ảnh hưởng đến năng suất thu hoạch mùa vụ. Đề nghị tăng cường hơn nữa công tác kiểm định, quản lý chất lượng cây giống trước khi bán ra thị trường.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Giống lúa Việt lai 20 là giống lúa lai hai dòng do Công ty Cổ phần nông nghiệp kỹ thuật cao Hải Phòng sản xuất, do Công ty Cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Kạn cung ứng, được Sở Nông nghiệp và PTNT đưa vào cơ cấu chỉ đạo sản xuất từ năm 2020 đến nay.

Vụ xuân năm 2022, tổng diện tích gieo cấy giống lúa Việt lai 20 trên toàn tỉnh là 427,5 ha, trong đó, Thành phố Bắc Kạn là 12,8 ha, riêng trên địa bàn xã Nông Thượng có khoảng 0,8 ha. Đến nay, ngoài phản ánh của cử tri Triệu Đức Hiệt thì Sở Nông nghiệp và PTNT chưa nhận được phản ánh nào khác về chất lượng của giống Việt lai 20.

Ngày 30/8/2022, Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng (là đơn vị chuyên môn thuộc Sở) đã làm việc với UBND xã Nông Thượng, cử tri Triệu Đức Hiệt và một số hộ dân tại thôn Nà Vịt về nội dung thông tin liên quan đến giống lúa Việt lai 20, cụ thể:

Các hộ có diện tích trồng Giống lúa Việt lai 20 trồng vụ xuân hè vừa qua trổ bông không đồng đều, có bông cao, bông thấp với diện tích khoảng 3.460 m2, hiện tượng trên đã phần nào ảnh hưởng đến năng suất; tuy nhiên, năng suất thu hoạch vẫn đạt 57,6 – 63,6 tạ/ha, cao hơn năng suất lúa trung bình của xã Nông Thượng; Giống lúa Việt lai 20 được các hộ đánh giá giống có chất lượng gạo ngon, được người dân ưa chuộng. Đồng thời, UBND xã Nông Thượng xác nhận, các thôn khác trong xã không có thông tin phản ánh về chất lượng giống lúa Việt lai 20.

Đối với công tác quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp (VTNN) trên địa bàn tỉnh, hằng năm, đầu mỗi vụ sản xuất, Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng đều tổ chức kiểm tra, thăm nắm tình hình cung ứng, lấy mẫu giống để phân tích, kiểm tra tỷ lệ nảy mầm, tỷ lệ hạt khác giống của các giống lúa trên thị trường; xử lý các trường hợp vi phạm và buộc thu hồi lô giống trên thị trường nếu không đảm bảo chất lượng theo quy định.

Đến nay, cây lúa xuân đã thu hoạch, tiếp tục sản xuất vụ mùa nên không thể kiểm tra, xác minh chính xác nguyên nhân cây lúa trỗ bông không đều mà cử tri Triệu Đức Hiệt đã phản ánh. Do đó, đối với phản ánh của cử tri, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ giao Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng tiếp tục kiểm tra, theo dõi trong các vụ sau.

9. Cử tri Bế Văn Nguyên, thôn Thôm Luông, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn cho biết khoảng những năm 2009, chính quyền xã thu sổ bìa xanh của người dân trên địa bàn nhưng không thực hiện cấp đổi sang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện nay, việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có phí thẩm định lớn, khó khăn cho người dân. Đề nghị xem xét có chính sách hỗ trợ đối với người dân thuộc các trường hợp nêu trên.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

\* Về việc thu sổ bìa xanh:

Việc cấp “bìa xanh” trước đây do ngành nông nghiệp (kiểm lâm) thực hiện theo hình thức giao đất giao rừng cho các hộ gia đình, cá nhân. Đối với ngành tài nguyên và môi trường thực hiện việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên cơ sở bản đồ địa chính và khi có biến động sử dụng đất, đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận.

Theo khoản 2, khoản 3 Điều 105 Luật Đất đai năm 2013 quy định về thẩm quyền cấp GCNQSD đất cho các hộ gia đình cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện. Đối với những trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng mà thực hiện các quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng thì do cơ quan tài nguyên và môi trường thực hiện.

Vì vậy, cử tri liên hệ với UBND xã Nông Thượng để được làm rõ về lý do thu hồi sổ bìa xanh và lý do không thực hiện cấp đổi sang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trên cơ sở làm rõ các lý do nêu trên, các cơ quan chức năng mới có cơ sở xem xét giải quyết theo quy định.

\* Về công khai đơn giá đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, trích đo địa chính:

Ngày 19/6/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định số 1017/QĐ-UBND về giá sản phẩm đo đạc và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bộ đơn giá trên áp dụng để cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp công thực hiện nhiệm vụ đo đạc và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Qua theo dõi nhiệm vụ chuyên môn, Sở Tài nguyên và Môi trường thấy các đơn vị sự nghiệp công có chức năng đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (gồm Văn phòng Đăng ký đất đai và Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường) khi thực hiện hợp đồng dịch vụ đo đạc, trích đo bản đồ địa chính cho các tổ chức, cá nhân thường áp dụng đơn giá theo quyết định của UBND tỉnh; các tổ chức có chức năng đo đạc bản đồ khác thì kinh phí thực hiện theo thỏa thuận với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Do đó, để nhân dân địa phương biết, tham khảo thực hiện đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, trích đo địa chính khi có nhu cầu, UBND xã công khai đơn giá đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, trích đo địa chính theo giá sản phẩm đo đạc và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ban hành tại Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh.

\* Về công khai phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

Hiện nay thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.

\* UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND thành phố Bắc Kạn kiểm tra, rà soát làm rõ lý do việc thu hồi sổ bìa xanh nhưng chưa cấp đổi sang giấy chứng nhận như phản ánh của cử tri, trên cơ sở đó xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết theo các quy định.

10. Cử tri Nông Văn Hoan, tổ Lâm Trường, phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn phản ánh: Trên địa bàn tổ Lâm Trường, phường Huyền Tụng có khoảng 17ha đất đồi do người dân địa phương quản lý, chăm sóc, làm đồi chăn nuôi từ năm 1960 đến nay. Tuy nhiên hiện nay, Lâm trường Bạch Thông tranh chấp khu vực đất trên với người dân. Đề nghị xem xét giải quyết.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn (Công ty) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định 803/QĐ-UBND ngày 24/5/2012 (diện tích 300,77ha); sau khi thực hiện dự án đo đạc, cắm mốc ranh giới đất nông lâm trường xác định diện tích đất lâm nghiệp của Công ty tại phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn là 270,82ha, theo đó, diện tích trên đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất cho Công ty tại Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 13/3/2019.

Về hiện trạng: Đối với diện tích đất rừng sản xuất Công ty đang thực hiện quản lý, bảo vệ theo quy định, hiện nay trên đất là rừng sản xuất của các hộ gia đình cá nhân đang trồng cây keo, cây mỡ từ năm 1997 đến nay.

Do vậy, để nâng cao công tác quản lý nhà nước về đất đai, đồng thời đảm bảo quyền và nghĩa vụ sử dụng đất của người dân địa phương *(tại biên bản họp ngày 10/4/2021 khi tiến hành kiểm tra để trả lời cử tri Vũ Xuân Nhất),* Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn sớm hoàn thiện hồ sơ đất đai đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại phường Huyền Tụng theo kết quả dự án đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc giới đất của Công ty; có phương án quản lý, sử dụng đất đai chặt chẽ, có hiệu quả theo quy định của pháp luật và phương án sản xuất kinh doanh được phê duyệt; chủ động làm việc với người dân thực hiện giao khoán trồng rừng và thống nhất phương án giao khoán tránh thiệt thòi cho người dân địa phương.

Đồng thời, đề nghị UBND phường Huyền Tụng phối hợp với Công ty giải quyết những vướng mắc, tranh chấp về đất đai (nếu có) theo kết quả thực hiện Dự án lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cắm mốc ranh giới, đo đạc bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với Công ty Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất tại Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 13/3/2019.

Mặt khác, tại Thông báo số 259/TB-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về kết luận của đồng chí Nguyễn Đăng Bình, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét phương án khắc phục các khó khăn tài chính của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn, trong đó đã có nội dung chỉ đạo như sau: *“Yêu cầu Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn khẩn trương thực hiện các thủ tục để được cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản và nhà ở gắn liền với đất đối với diện tích đã được đo đạc, lập bản đồ địa chính; đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc giải quyết vướng mắc, tranh chấp đất đai với các hộ dân tại các huyện, thành phố, đảm bảo đúng quy định”.*

11. Cử tri Hoàng Thị Sinh, thôn Khuổi Chang, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn phản ánh: Đề nghị xem xét, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường không khí do việc chăn nuôi tại Trang trại lợn trên địa bàn thôn Khuổi Chang và thôn Nam Đội Thân, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Ngày 09/8/2022, UBND thành phố Bắc Kạn đã giao phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố phối hợp với UBND xã Nông Thượng kiểm tra các trại lợi tại thôn Khuổi Chang và thôn Khuổi Cuồng xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn.

Kết quả kiểm tra cho thấy:

- Về không khí: 02 trại lợn đều dùng quạt hút mùi từ trong chuồng lợn thải ra ngoài không khí, theo cảm quan của tổ công tác khí từ trong chuồng lợn thải ra ngoài môi trường có mùi hôi thối khó chịu.

- Về nước thải: nước thải của 02 trại lợn đều qua bể Bioga trước khi thải ra môi trường.

Đoàn kiểm tra đã yêu cầu 02 chủ trang trại thường xuyên sử dụng chất khử mùi trong trang trại, giảm mùi hôi thối tại khu vực chăn nuôi. Đồng thời đề nghị UBND xã Nông Thượng có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của 02 trang trại nêu trên và có biện pháp xử lý theo quy định đối với các tập thể và cá nhân có hành vi vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

12. Cử tri Nguyễn Minh Khang, tổ Khuổi Mật, phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn: Ao và đất canh tác của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Minh bị đất đá từ kè sau trường Trung cấp Y sạt lở, vùi lấp. Vấn đề trên đã diễn ra nhiều năm nhưng chưa được giải quyết dứt điểm. Đề nghị xem xét xử lý dứt điểm cho gia đình.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Ngày 08/6/2022, UBND tỉnh đã có Văn bản số 3595/UBND-TH về việc giải quyết nội dung đề nghị của Ban QLDA ĐTXD tỉnh về xử lý đất bị sạt trượt ở khu bãi đổ thải sau trường Trung cấp Y tế. Theo đó, đã giao UBND thành phố có trách nhiệm rà soát, xây dựng phương án hỗ trợ cụ thể, báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo. Tuy nhiên, đến nay UBND thành phố chưa có báo cáo UBND tỉnh. Vấn đề này UBND tỉnh sẽ đôn đốc UBND thành phố thực hiện đảm bảo đúng quy định*.*

13. Cử tri La Thị Dung, tổ Pá Danh, phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn có 02 kiến nghị phản ánh

- Cơ sở vật chất Bệnh viện Đa khoa tỉnh cũ đã bỏ không từ lâu nhưng chưa có phương án sử dụng, rất lãng phí. Đề nghị sớm có phương án xử lý.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Sau khi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn được đầu tư xây dựng tại vị trí mới với quy mô 500 giường bệnh tại Tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, đến cuối năm 2016 Bệnh viện Đa khoa tỉnh không còn nhu cầu sử dụng đối với cơ sở vật chất Bệnh viện Đa khoa (cũ). UBND tỉnh đã điều chuyển một phần cơ sở nhà đất (3.000m2 đất và 1.090m2 nhà) cho đơn vị trực thuộc Sở Y tế là Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Chi cục Dân số quản lý, sử dụng.

Phần cơ sở nhà đất còn lại là 19.815,8m2 đất và tài sản gắn liền với đất là các nhà khám chữa bệnh của Bệnh viện cũ, hiện nay Sở Y tế đang phối hợp với Sở Tài chính, UBND thành phố và các ngành để tham mưu cho UBND tỉnh theo hướng chuyển giao về cho UBND thành phố để xây dựng phương án xử lý theo quy định.

- Vào mùa mưa lũ vừa qua, toàn bộ tuyến mương xây từ cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh (500 giường) đến khu vực dự án Trung tâm Thương mại Minh Khai và đất ruộng của Tổ Pá Danh bị vùi lấp. Đề nghị Công ty TNHH MTV Quản lý, Khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn đẩy nhanh tiến độ sửa chữa, khắc phục.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Công trình cử tri phản ánh theo phân cấp là công trình Đập+KCHKM Pác Lẻo (Pá Danh) tưới tiêu cho diện tích 9,7ha diện tích đât nông nghiệp. Tuyên kênh có tổng chiều dài L= 1.827m, mặt cắt (40x40)cm kết cấu gạch xây. Đoạn kênh bị vùi lấp do người dân san gạt đất cộng thêm ảnh hưởng của thiên tai nên thường xuyên bị tắc, nội dung này đã được Công ty khắc phục để phục vụ tưới tiêu cho vụ Mùa; đoạn kênh xuống cấp gây bong tróc, rò rỉ, xói móng L=4m Công ty đã kiểm tra và đưa vào kế hoạch sửa chữa trong năm 2022.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Chợ Đồn từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Nguyễn Đắc Tới, thôn Nà Ón, xã Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn phản ánh:Hằng năm,người dân tham gia đóng bảo hiểm y tế nhưng khi đi khám bệnh tại cơ sở y tế vào ngày nghỉ *(thứ bảy, chủ nhật)* không được bảo hiểm y tế thanh toán. Đề nghị đảm bảo chế độ, quyền lợi cho người dân về Bảo hiểm y tế vào ngày nghỉ như các ngày khác trong tuần.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Hiện nay, các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn chưa có đủ nguồn nhân lực để bố trí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế thông thường vào ngày nghỉ (*thứ Bảy, Chủ nhật*), chỉ thực hiện khám, chữa bệnh đối với các trường hợp cấp cứu. Bảo hiểm xã hội tỉnh sẽ phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở khám, chữa bệnh để xem xét bố trí nguồn nhân lực thực hiện việc khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế vào ngày nghỉ để đảm bảo quyền lợi cho người có thẻ bảo hiểm y tế.

2. Cử tri xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn phản ánh: Trên địa bàn xã Bằng Phúc, các nhà thầu đã thỏa thuận với người dân để đổ thải trong quá trình thi công tuyến đường Bắc Kạn - Hồ Ba Bể. Đề nghị các nhà thầu thi công tuyến đường đổ thải theo đúng quy định.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và Báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt của dự án, đoạn qua địa bàn xã Bằng Phúc có 02 vị trí tập kết đất, đá thừa (*bãi đổ*) tại Km25+300 và Km25+700. Ngày 14/6/2022, UBND huyện Chợ Đồn đã ban hành Thông báo thu hồi đất tại Văn bản số 1171/TB-UBND, Tổ công tác thống kê, kiểm đếm đã thực hiện xong việc thống kê, kiểm đếm và đang thực hiện công việc tiếp theo để GPMB theo quy định.

Do đặc điểm tuyến đường là mở mới, đi qua khu vực đồi núi cao, địa hình chia cắt rất phức tạp, khối lượng đất thừa lớn, các bãi tập kết đất thừa của dự án không đáp ứng nhu cầu. Bên cạnh đó, việc thu hồi đất làm bãi đổ không nhận được sự đồng thuận của một số các hộ gia đình có đất, các hộ đề nghị cho đơn vị thi công đổ để cải tạo đất sau đó tiếp tục canh tác, sản xuất trên mảnh đất đó để đảm bảo ổn định đời sống.

Với những khó khăn, vướng mắc và tình hình thực tế nêu trên, để có cơ sở thực hiện, Ban QLDA ĐTXD Công trình giao thông tỉnh đã báo cáo cấp có thẩm quyền và Sở Tài nguyên và Môi trường đã có hướng dẫn cụ thể tại Văn bản số 1030/STNMT-ĐĐ ngày 04/5/2022: *“UBND các huyện, thành phố có dự án đi qua (đặc biệt là cấp xã) có trách nhiệm quản lý, giám sát việc đổ đất của dự án, tạo điều kiện cho các hộ gia đình cá nhân có nhu cầu đổ đất cải tạo mặt bằng, cải tạo đất để làm tăng giá trị sản xuất đất nông nghiệp mà không làm thay đổi mục đích sử dụng đất, đảm bảo an toàn, không làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của các chủ sử dụng đất lân cận, không làm ảnh hưởng đến môi trường…”.* Theo đó, trường hợp các hộ gia đình có đất cần cải tạo thì có Đơn đề nghị cải tạo đất gửi UBND xã và phải được UBND xã kiểm tra, chấp thuận làm cơ sở để thực hiện. Sau khi thực hiện xong việc đổ đất, các đơn vị thi công có trách nhiệm san gạt tạo mặt bằng, có các biện pháp gia cố để đảm bảo các bãi đổ không bị sạt lở, không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Hiện nay, các vị trí người dân có nhu cầu cải tạo đất đã có Đơn đề nghị của người dân và được UBND xã kiểm tra, xác nhận. Ban QLDA ĐTXD Công trình giao thông tỉnh sẽ tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, giám sát và yêu cầu các nhà thầu thực hiện tuân thủ các quy định về môi trường, không làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của các chủ sử dụng đất lân cận.

3. Cử tri La Thị Thoan, Trưởng thôn Thôm Phả, xã Đồng Lạc đề nghịlắp đặt cống thoát nước sau cống hạ lưu ĐT254 đoạn qua khu vực Khuổi Phúng, thôn Thôm Phả, xã Đồng Lạc để đảm bảo thoát nước, tránh ngập úng khi mưa lũ.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Nội dung cử tri đề nghị thuộc tuyến ĐT254 (vị trí hạ lưu cống tại Km90+480). Năm 2022, Sở Giao thông vận tải đã thực hiện sửa chữa 07 vị trí hạ lưu cống trên tuyến ĐT254, đối với vị trí trên Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục kiểm tra, rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để sửa chữa theo quy định.

4. Cử tri Nông Văn Thắng, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn Bản Mạ, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn đề nghị ngành chức năng xem xét lắp đặt biển báo cảnh báo nguy hiểm tại khu vực cổng trường học trên địa bàn xã Quảng Bạch nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Nội dung cử tri đề nghị thuộc tuyến ĐT.254. Khu vực này đã được cắm các biển cảnh báo theo đúng Quy chuẩn báo hiệu đường bộ VN. Để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông, đề nghị chính quyền địa phương thường xuyên tuyên truyền cho người dân chấp hành nghiêm Luật Giao thông đường bộ.

5. Cử tri Hoàng Xuân Phúc, Chủ tịch UBMTTQVN xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn phản ánh: Hợp tác xã Chè Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn được thành lập từ năm 2016 nhưng không hoạt động từ sau khi thành lập đến nay. Đề nghị xem xét nếu không hoạt động thì bàn giao đất cho địa phương quản lý.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Ý kiến cử tri nêu là đúng thực tế, hiện nay UBND huyện đang xem xét, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định.

6. Cử tri Lý Ngọc Quyến, Công chức Tư pháp hộ tịch xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn phản ánh: Chương trình Kênh Truyền hình Bắc Kạn tín hiệu thu sóng, chất lượng hình ảnh, tiếng không ổn định, chất lượng kém, một số chương trình phát sóng vào thời gian không hợp lý. Đề nghị nâng cao chất lượng việc thu phát sóng, bố trí khung chương trình phát sóng vào thời gian hợp lý, có nhiều chương trình phong phú để nhân dân tiện theo dõi.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

**\* Đối với nội dung: *“Chương trình Kênh truyền hình Bắc Kạn tín hiệu thu sóng, chất lượng hình ảnh, tiếng không ổn định, chất lượng kém***”

Hiện nay, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn đang phát sóng chương trình truyền hình địa phương trên hai phương thức như sau:

- Truyền hình vệ tinh Vinasat-1: Chất lượng tín hiệu tiêu chuẩn HD (hình ảnh có độ nét cao), để thu tín hiệu về xem cần đầu thu vệ tinh và Antena Parabol thường được gọi là bộ chảo thu (với đầu thu hiệu VTC thì chương trình truyền hình TBK sẽ có trên vị trí kênh 68).

- Truyền hình số mặt đất tiêu chuẩn DVB – T2, chất lượng tín hiệu chuẩn HD kênh 27 UHF, tần số 522.000 MHZ (sử dụng ti vi có chức năng thu tín hiệu DVB-T2 hoặc thiết bị đầu cuối Setopbox để thu tín hiệu). Hiện nay, truyền hình số mặt đất mới phủ sóng được trên địa bàn thành phố Bắc Kạn và một số vùng phụ cận với bán kính khoảng 20 km, nên chỉ người dân ở khu vực này mới thu được tín hiệu.

Kênh truyền hình Bắc Kạn còn được truyền dẫn trên hạ tầng internet như:

- Truyền dẫn qua Mytv (VNPT) kênh 971, dùng thiết bị Mytv của VNPT để thu xem trên nền tảng mạng Internet, tiêu chuẩn tín hiệu SD (SD là tiêu chuẩn truyền hình có độ nét thấp hơn).

- Truyền dẫn qua Nettv (Viettel) kênh 203, dùng thiết bị NETtv thu xem qua mạng Internet, tiêu chuẩn tín hiệu SD.

- Trên Trang Thông tin điện tử tổng hợp của Đài PT&TH Bắc Kạn, tại địa chỉ trang website: backan.tv.vn (sử dụng máy tính và điện thoại thông minh được kết nối mạng internet để xem).

- Truyền hình OTT: Trên các APP như Cliptv của Mobifone; FPT; NETHub của AVG (sử dụng các thiết bị máy tính và điện thoại thông minh để truy cập).

Do địa hình của tỉnh Bắc Kạn nhiều đồi, núi nên việc phủ sóng truyền hình số mặt đất chưa được rộng khắp; do đó, người người dân ở vùng sâu, vùng xa nhiều nơi chưa có sóng truyền hình số mặt đất. Bán kính phủ sóng của truyền hình số mặt đất theo lý thuyết bán kính phủ sóng được 20 km, nhưng có những nơi tín hiệu yếu nên chất lượng hình ảnh sẽ không tốt, không ổn định. Ngoài ra còn một số nguyên nhân khác làm cho tín hiệu thu sóng, chất lượng hình ảnh, tiếng không ổn định có thể là do sử dụng thiết bị đã cũ, lạc hậu…Vì vậy, để xem được chương trình truyền hình Bắc Kạn với chất lượng tín hiệu tốt và ổn định, cử tri nên lắp đặt thiết bị thu sóng qua vệ tinh bằng đầu thu vệ tinh VTC HD đang có bán trên thị trường hoặc kết nối internet xem qua hệ thống FPT có cài đặt sẵn đối với tivi thế hệ mới; xem qua Mytv của VNPT và Nettv của Viettel.

**\* Đối với nội dung: *“Một số chương trình phát sóng vào thời gian không hợp lý”*.**

Kênh truyền hình TBK của Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn thực hiện theo giấy phép hoạt động truyền hình do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp. Việc phát sóng các chương trình phải đảm bảo theo đúng khung chương trình đã được cấp phép và đảm bảo đáp ứng các điều kiện là kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương.

Hiện nay, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn phát sóng 85 chương trình, chuyên mục trên sóng truyền hình, 60 chuyên mục, chuyên đề trên sóng phát thanh; thời lượng phát sóng cả phát thanh và truyền hình là 19h15’/ngày.

Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, thông tin đúng định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; tuyên truyền và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, chuyên đề, quyết định, các kỳ họp của Trung ương và của tỉnh. Trong đó bám sát nhiệm vụ chính trị của Tỉnh và các văn bản định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

7. Cử tri Hoàng Văn Liễn, Bí thư Đảng ủy xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn đề nghị: Quy định cụ thể về định mức thu phí chợ ở các chợ nông thôn *(chợ xã)* kinh doanh không tập trung như: Định mức thu phí các ki ốt chợ xã, thu phí bán hàng trong các đình chợ xã, thu phí người bán hàng thịt lợn, trâu bò, ngựa, dê, gia cầm, thủy sản, người bán rau, hoa quả các loại…

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Hiện nay, giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh được áp dụng mức thu tại Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn và Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Trong đó, đối với các chợ hạng 3 trên địa bàn tỉnh đã có quy định cụ thể mức thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ đối với địa bàn thành phố cũng như địa bàn các huyện đối với: Vị trí kinh doanh cố định trong đình chợ; vị trí kinh doanh cố định, thường xuyên còn lại; các hộ kinh doanh không ổn định; hoa quả, rau xanh các loại...; gia cầm, thủy sản các loại...; gia súc (Trâu, bò, ngựa, dê, lợn) và các đối tượng khác (vãng lai). Theo đó, căn cứ quy định trên, địa phương xem xét áp dụng thu theo quy định.

Hiện nay, Sở Công Thương đang phối hợp UBND các huyện, thành phố, các đơn vị quản lý chợ rà soát, đánh giá tình hình thực hiện thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh, do đó cử tri có thể gửi ý kiến góp ý, đề xuất mức giá dịch vụ diện tích bán hàng tại chợ về Sở Công Thương xem xét tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trong thời gian tới.

8. Cử tri Hoàng Xuân Phúc, Chủ tịch UBMTTQVN xã Bằng Phúc, huyệnChợ Đồn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh xem xét xử lý vụ việc tranh chấp đất đai giữa ông Nguyễn Văn Biên trú tại thôn Nà Pài và ông Triệu Triều Phụng, trú tại thôn Bản Mới tranh chấp tại khu vực đất rừng Vằng Hên tại thôn Bản Mới xã Bằng Phúc.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Vụ án được Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn thụ lý, giải quyết tại bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 23/12/2020. Do đương sự có đơn kháng cáo, ngày 03/3/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Tại bản án số 05/2021/DS-PT, ngày 25/6/2021 tuyên hủy bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 23/12/2020 về việc *“Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu chặt cây trên đất”* trả hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử lại theo thủ tục chung.

Ngày 28/10/2021, TAND huyện Chợ Đồn đã tạm đình chỉ giải quyết vụ án. Lý do tạm đình chỉ là chờ cơ quan có thẩm quyền cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Hiện nay Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã tiếp tục giải quyết vụ án, khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn sẽ có thông báo gửi đến các đương sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

9. Cử tri Nông Văn Mạn, thôn Nà Dầu, xã Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn phản ánh:Việc sáp nhập Phòng Dân tộc cấp huyện vào Văn phòng HĐND-UBND huyện là không phù hợp với tỉnh Bắc Kạn, một tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; tại mỗi huyện chỉ có một cán bộ công chức làm công tác dân tộc và phải kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ khác của Văn phòng HĐND-UBND, khó khăn trong quá trình thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc tại địa phương. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, khi triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, sẽ có nhiều chương trình, dự án thành phần được triển khai thực hiện. Đề nghị thành lập lại Phòng Dân tộc cấp huyện để bảo đảm các điều kiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan công tác dân tộc, thực hiện hiệu quả các chính sách dân tộc, đặc biệt là thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Về nội dung thành lập lại Phòng Dân tộc cấp huyện, tại Hội nghị sơ kết công tác dân tộc 6 tháng đầu năm 2022 tổ chức vào ngày 26/7/2022, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Duy Hưng đã giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án tham mưu cho UBND tỉnh đối với đề nghị thành lập tổ chức bộ máy công tác dân tộc cấp huyện theo quy định *(tại Thông báo số 234/TB-UBND của UBND).*

Ngày 29/7/2022, Sở Nội vụ đã chủ trì tổ chức họp với đại diện Ban Dân tộc tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố *(Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch; lãnh đạo phòng Nội vụ; lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND).* Tại cuộc họp, các thành viên đã nghiên cứu, thảo luận cụ thể về thực trạng công tác dân tộc tại các địa phương và các phương án tổ chức lại tổ chức bộ máy công tác dân tộc cấp huyện, trong đó có phương án xem xét, thành lập lại Phòng Dân tộc cấp huyện.

Theo báo cáo của các đơn vị, địa phương thì phương án này phù hợp việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, gồm 10 dự án thành phần tích hợp nhiều chương trình, chính sách dân tộc và liên quan đến tất cả các lĩnh vực, chủ yếu phân cấp cho cấp huyện, cấp xã làm chủ dự án, chủ đầu tư; thực hiện các chế độ chính sách và nhiệm vụ khác về công tác dân tộc,... do đó, nếu tái lập lại phòng Dân tộc cấp huyện thì công tác quản lý nhà nước về dân tộc tập trung về một đầu mối, thuận lợi cho công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Tuy nhiên, khi đối chiếu với tiêu chí thành lập Phòng Dân tộc được quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ: *“Phòng Dân tộc được thành lập* ***khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau[[2]](#footnote-2)****:*

*a) Có ít nhất 5.000 người dân tộc thiểu số đang cần Nhà nước tập trung giúp đỡ, hỗ trợ phát triển;*

*b) Có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở địa bàn xung yếu về an ninh, quốc phòng; địa bàn xen canh, xen cư; biên giới có đông đồng bào dân tộc thiểu số nước ta và nước láng giềng thường xuyên qua lại”.*

Sau khi thảo luận, phân tích kỹ về các tiêu chí thành lập Phòng Dân tộc theo quy định nêu trên, cuộc họp đã thống nhất như sau: Việc thành lập lại Phòng Dân tộc cấp huyện là cần thiết, phù hợp với thực tế tại địa phương nhưng chưa đáp ứng đủ các tiêu chí theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, do đó chưa bảo đảm về cơ sở pháp lý theo quy định hiện hành. Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị Sở Nội vụ báo cáo, tham mưu cho UBND tỉnh kiến nghị với Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 để bảo đảm phù hợp với thực tế tại địa phương, cụ thể: Bổ sung từ *“hoặc”* vào tiêu chí b) thành lập Phòng Dân tộc, như sau: *“b) Có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở địa bàn xung yếu về an ninh, quốc phòng; địa bàn xen canh, xen cư* ***hoặc*** *biên giới có đông đồng bào dân tộc thiểu số nước ta và nước láng giềng thường xuyên qua lại”* để các địa phương không có biên giới nhưng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống *(chiếm từ 70 đến trên 90% dân số của toàn huyện)* đủ điều kiện thành lập Phòng Dân tộc nhằm thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về dân tộc theo yêu cầu nhiệm vụ được giao *(nội dung này, Sở Nội vụ đã báo cáo, tham mưu cho UBND tỉnh).*

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Chợ Mới từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Lộc Thị Thạo, thôn Khau Tổng, xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới đề nghị giải quyết chế độ Thanh niên xung phong theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ cho bản thân bà, trước đây bà đã làm hồ sơ nhưng được tỉnh, huyện trả lời không có tên. Thực tế bà có đi thanh niên xung phong chống Mỹ từ năm 1963-1966 thuộc đơn vị C3, Bạch Thông, Bắc Thái *(đi cùng ngày và ở cùng đơn vị với ông Lý Văn Lâm, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, ông Lâm đã được hưởng chế độ từ năm 2011 và hiện nay vẫn còn sống)*.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Ngày 30/8/2022, Sở Nội vụ nhận được Văn bản số 1955/UBND-NV của UBND huyện Chợ Mới về việc trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ chín HĐND tỉnh khóa X, theo đó UBND huyện Chợ Mới có ý kiến: Hồ sơ của bà Lộc Thị Thạogồm cóbản khai cá nhân mẫu số 1A (có xác nhận của UBND xã Nông Thượng là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi tham gia TNXP), biên bản xác nhận và đề nghị giải quyết chế độ thanh niên xung phong mẫu số 02 (có xác nhận của UBND xã Mai Lạp, UBND xã Nông Thượng) ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ, nhưng do bà Lộc Thị Thạo không có giấy tờ gốc để chứng minh là thanh niên xung phong nên Phòng Nội vụ huyện đã phối hợp với Hội Cựu thanh niên xung phong huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện xem xét thẩm định hồ sơ của bà Lộc Thị Thạo, tuy nhiên hồ sơ không đủ điều kiện được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg, lý do không có giấy tờ gốc chứng minh. Vì vậy UBND huyện Chợ Mới đã trả lại hồ sơ của bà Lộc Thị Thạo. Qua xem xét hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của bà Lộc Thị Thạo, thôn Khau Tổng, xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn và quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính, Sở Nội vụ đã có văn bản trả lời cử tri biết và đề nghị:

- Bà Lộc Thị Thạo liên hệ với UBND xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới để được hướng dẫn làm lại hồ sơ, đề nghị cấp có thẩm quyền cho hưởng chế độ theo quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- UBND huyện Chợ Mới chỉ đạo UBND xã Mai Lạp và phòng chuyên môn hướng dẫn bà Lộc Thị Thạo hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét cho hưởng chế độ theo quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đúng trình tự, quy định pháp luật hiện hành.

Hiện nay, bà Lộc Thị Thạo đã có hồ sơ gửi UBND huyện Chợ Mới và huyện đang giao phòng Nội vụ xem xét, tham mưu.

2. Các Cử tri Nguyễn Trọng Thọ, thôn Bản Mới, xã Bình Văn; Trình Văn Ứng, thôn Trà Lấu, xã Yên Hân, huyện Chợ Mới; Phùng Thế Tụy, Chủ tịch HĐND xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới; Triệu Đức Đường, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện Chợ Mới phản ánh: Một số công trình thuỷ nông do Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn *(gọi tắt là Công ty)* quản lý hiện nay bị xuống cấp nhưng chưa được sửa chữa kịp thời ảnh hưởng đến sản xuất mùa vụ của nhân dân. Đồng thời, chưa có cơ chế phối hợp giữa Công ty với chính quyền địa phương trong công tác quản lý, vận hành, cải tạo và sửa chữa. Đề nghị xem xét sửa chữa, cải tạo kịp thời và có cơ chế phối hợp giữa Công ty với chính quyền địa phương trong công tác quản lý, vận hành, cải tạo và sửa chữa các công trình thuỷ nông.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Theo Quvết định số 1043/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn thì hiện nay Công ty đang quản lý 15 công trình (mỗi xã Bình Văn, Yên Hân, Thanh Mai có 5 công trình), về cơ bản các công trình đang hoạt động tốt. Một số công trình có những đoạn kênh bị xuống cấp, rò rỉ, lún thành kênh sẽ được sửa chữa sau khi kết thúc vụ Mùa.

Từ năm 2021 trở về trước Công ty thực hiện nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thuỷ lợi theo hình thức giao kế hoạch nên Quy chế phối hợp đã được Công ty ký kết với từng tổ dùng nước. Năm 2022, Công ty chuyển từ hình thức giao kế hoạch sang hình thức đặt hàng nên việc ký kết Quy chế phối hợp chưa được thực hiện, do hiện nay Tổ thuỷ lợi cơ sở chưa được thành lập và hoạt động theo quy định. Trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục phối hợp với các ban ngành, chính quyền địa phương để vận hành, sửa chữa công trình được kịp thời.

3. Cử tri Phùng Thế Tụy, Chủ tịch HĐND xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới phản ánh: Đường điện vào thôn Khuổi Phấy, xã Thanh Mai do dân tự kéo, không đảm bảo an toàn. Đề nghị đầu tư kéo điện lưới quốc gia cho thôn để đảm bảo an toàn.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Công ty Điện lực Bắc Kạn đã kiểm tra thực tế tại hiện trường khu vực thôn Khuổi Phấy, xã Thanh Mai, có 08 hộ dân đang sử dụng điện lưới do Điện lực Chợ Mới quản lý, khoảng cách từ vị trí cấp điện cột số 4B-56, đường dây 0,4 kV TBA Mai Lạp 5 đến 08 hộ dân, chiều dài khoảng 2400 mét.

Hiện nay, Công ty Điện lực Bắc Kạn chưa có nguồn kinh phí để thực hiện do phụ thuộc vào nguồn kinh phí Tổng Công ty Điện lực miền Bắc cấp. Theo quy định, dây sau công tơ và các phụ kiện khác đấu nối từ sau áptomát về nhà khách hàng thuộc tài sản, sự quản lý của khách hàng. Công ty Điện lực Bắc Kạn đề nghị các hộ dân sử dụng điện an toàn, dây sau công tơ phải được lắp trên cột có chiều cao đảm bảo, bắt trên sứ cách điện có xà đỡ sứ, hoặc kẹp treo, kẹp hãm có bọc cao su, không mắc dây dẫn điện trên cây cối, cột tre, gỗ mục nát và thường xuyên kiểm tra, bảo quản dây sau công tơ về nhà theo quy định.

4. Cử tri Nông Đình Kiểm, Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới đề nghị chỉ đạo các chủ đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn xã, cần cung cấp cho UBND xã sở tại 01 bộ hồ sơ để làm cơ sở tổ chức giám sát cộng đồng theo quy định.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Trình tự, thủ tục, quy trình giám sát đầu tư của cộng đồng được quy định tại Điều 75 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019, cụ thể như sau:

*“Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung sau đây:*

*a) Lập kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng đối với chương trình, dự án hằng năm trên địa bàn;*

*b) Thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng cho từng chương trình, dự án;*

*c) Thông báo cho chủ chương trình, chủ đầu tư và Ban quản lý chương trình, dự án về kế hoạch giám sát và thành phần Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chậm nhất 45 ngày trước ngày thực hiện.*

*Chủ chương trình, chủ đầu tư và Ban quản lý chương trình, dự án có trách nhiệm:*

*a) Cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời tài liệu liên quan đến việc triển khai thực hiện chương trình, dự án cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng;*

*b) Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật;*

*c) Tiếp thu ý kiến giám sát và tăng cường các biện pháp thực hiện dự án.”*

Và được quy định chi tiết tại điểm b khoản 1 Điều 87 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP, ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư tổ chức giám sát đầu tư của cộng đồng như sau:

*“ Thứ nhất, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:….*

*b) Lập kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các chương trình, dự án trên địa bàn và thông báo cho chủ chương trình, chủ đầu tư, ban quản lý chương trình, dự án về kế hoạch và thành phần Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chậm nhất 45 ngày trước khi thực hiện;…”*

Do vậy để có cơ sở cho chủ đầu tư cung cấp tài liệu liên quan đến việc triển khai các dự án cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới: Lập kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng đối với chương trình, dự án trên địa bàn; thông báo cho chủ chương trình, chủ đầu tư và Ban quản lý chương trình, dự án về kế hoạch giám sát và thành phần Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chậm nhất 45 ngày trước ngày thực hiện*.*

5. Cử tri Ma Phúc Quyên, Chủ tịch UBND xã Bình Văn, huyện Chợ Mới có 02 kiến nghị phản ánh:

5.1 Theo Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025, trong đó tại điểm đ, khoản 1, Điều 2 quy định: *“Đánh giá, rà soát những khó khăn, vướng mắc và bất cập trong thời gian thực hiện Quyết định số*[*861/QĐ-TTg*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-861-qd-ttg-2021-danh-sach-cac-xa-iii-ii-i-vung-dong-bao-dan-toc-thieu-so-mien-nui-476885.aspx)*ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gửi Bộ Y tế tổng hợp, báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ để có giải pháp hỗ trợ phù hợp cho các đối tượng sinh sống tại các khu vực II, III được chuyển lên khu vực I”*. Tuy nhiên, đến nay cơ quan chức năng chưa thực hiện rà soát theo Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022. Đề nghị sớm triển khai thực hiện để đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân được hưởng các chế độ theo quy định.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Thực hiện Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 14/6/2022 để triển khai thực hiện. Theo đó, đã đưa nội dung “Đánh giá, rà soát những khó khăn, vướng mắc và bất cập trong thời gian thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ gửi Bộ Y tế tổng hợp, báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ để có giải pháp hỗ trợ phù hợp cho các đối tượng sinh sống tại các khu vực II, III đã được chuyển thành khu vực I” vào nhóm giải pháp tại mục II Kế hoạch số 354/KH-UBND.

Bên cạnh đó, triển khai thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg, cơ quan BHXH đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND xã, phường, các Đại lý thu BHXH, BHYT tích cực tuyên truyền, vận động người dân sinh sống tại các khu vực II, III, chuyển thành khu vực I tham gia BHYT hộ gia đình để không gián đoạn thời gian tham gia BHYT hưởng quyền lợi theo quy định. Đến nay, phần lớn người dân thuộc các xã nêu trên đã tiếp tục tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác (người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, BHYT theo hộ gia đình…)

5.2 Ngày 04/4/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 515/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh mục và lộ trình huyện đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, thôn đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025, theo đó: Xã Bình Văn, huyện Chợ Mới được đưa vào lộ trình nông thôn mới nâng cao vào năm 2024. Ngày 15/7/2022 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1305/QĐ-UBND về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025 nhưng đến nay chưa có hướng dẫn tổ chức thực hiện. Đề nghị sớm ban hành hướng dẫn và phân bổ nguồn vốn đến thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

*\* Đối với nội dung đề nghị sớm ban hành hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao tỉnh Bắc Kạn:* Căn cứ Quyết định số 1305/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025; Văn phòng Điều phối nông thôn mới đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 5322/UBND-NNTNMT ngày 12/8/2022 phân công các sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc các Bộ tiêu chí nông thôn mới; giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tổng hợp hướng dẫn của các Sở, ban, ngành trình UBND tỉnh ban hành. Hiện nay, Văn phòng Điều phối nông thôn mới đang tổng hợp, tham mưu theo quy định.

*\* Về việc phân bổ nguồn vốn đến thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao*: Ngày 29/8/2022, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-HĐND phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 giao kế hoạch thực hiện, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và giao dự toán vốn đầu tư phát triển năm 2022 thực hiện các Chương trình MTQG cho các địa phương thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Na Rì từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Hoàng Văn Toàn, thôn Lủng Pảng, xã Côn Minh, huyện Na Rì đề nghị quan tâm xem xét có chính sách đặc thù hỗ trợ người dân sinh sống ở thôn, bản trong khu vực vùng lõi Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Hiện nay, cộng đồng dân cư thôn Lùng Pảng, xã Côn Minh, huyện Na Rì thuộc vùng đệm, vùng lõi Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ đang được hỗ trợ phát triển cộng đồng theo Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ với mức hỗ trợ 40 triệu đồng/thôn/năm. Ngoài ra, hằng năm Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ đã ký hợp đồng giao khoán bảo vệ rừng đặc dụng đối với cộng đồng dân cư thôn Lủng Pảng với tổng diện tích 768 ha, kinh phí hỗ trợ là 115.200.000 đồng/năm.

Trong thời gian tới, để đảm bảo giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Na Rì, UBND xã Côn Minh tiếp tục xem xét cân đối nguồn lực của địa phương, kết hợp thực hiện lồng ghép từ các chương trình, Dự án khác nhau để hỗ trợ phát triển sản xuất cho cộng đồng dân cư vùng đệm, vùng lõi Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ và phù hợp với Phương án quản lý rừng bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ giai đoạn 2021 - 2030.

2. Cử tri Dương Thị Minh, thôn Pàn Xả, xã Lương Thượng phản ánh: Đường Quốc lộ 279 đoạn qua khu vực trường Tiểu học và THCS xã Lương Thượng không có biển báo dễ gây tai nạn. Đề nghị sớm lắp biển cảnh báo để đảm bảo an toàn.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Nội dung cử tri phản ánh thuộc tuyến QL279 qua kiểm tra, rà soát khu vực này đã được cắm các biển cảnh báo theo đúng Quy chuẩn báo hiệu đường bộ Việt Nam. Để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông, chính quyền địa phương cần thường xuyên tuyên truyền cho người dân chấp hành nghiêm Luật Giao thông đường bộ.

3. Cử tri Nông Văn Hoàng, Phó Chủ tịch HĐND xã Côn Minh, huyện Na Rì có 03 kiến nghị phản ánh:

Năm 2009, tuyến đường Côn Minh - Cao Sơn (ĐT.253B) thi công xây dựng qua đoạn kênh mương Vẻn, thuộc thôn Chợ B, xã Côn Minh được chủ đầu tư xây dựng đặt cống thủy lợi đường kính 75cm chạy ngầm cắt ngang nền đường chiều dài 19m, do đường kính nhỏ người dân không chui qua được để quét dọn, nạo vét cống. Đồng thời, tuyến mương Vẻn *(phục vụ cánh đồng 10ha đất trồng lúa)*, ngay đoạn đầu cống có rãnh dọc hai bên đường Quốc lộ 3 khi trời mưa, đất, cát xả thẳng xuống mương khiến dòng chảy của tuyến mương không lưu thông được. Kiến nghị trên đã được phản ánh nhiều lần tại các kỳ tiếp xúc cử tri và được cơ quan chức năng tiếp thu, trả lời tuy nhiên đến nay vẫn chưa được khắc phục. Cử tri tiếp tục kiến nghịvà được UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022, như sau:

3.1. Quan tâm khắc phục tuyến kênh mương Vẻn, đề nghị xem xét lắp đặt cống to hơn để thuận lợi cho người dân dọn dẹp, nạo vét cống, khai thông dòng chảy.

Trả lời:Nội dung cử tri đề nghị thuộc tuyến ĐT253 (Km36+600) đoạn cống có chiều dài 19m, nằm sâu dưới nền đường 4,5m vẫn còn khả năng thoát nước. Sở Giao thông vận tải sẽ chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ thường xuyên nạo vét, hót dọn để đảm bảo khả năng thoát nước của cống.

3.2. Đầu tư xây dựng hệ thống dẫn nước thải của rãnh dọc đường Quốc lộ 3B ra khỏi dòng chảy của mương thủy lợi.

Trả lời:Nội dung cử tri đề nghị thuộc tuyến QL.3B (Km108+200). Việc xây dựng hệ thống dẫn dòng chảy hạ lưu cống ra khỏi mương thủy lợi sẽ vướng vào nhà dân. Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ có giải pháp để chắn đất, rác chảy vào mương thủy lợi.

3.3. Cầu ngầm ở Vằng Trạng, thôn Chợ B, xã Côn Minh do cống nhỏ, mặt cầu ngầm cao, khi mưa lũ nước không thoát kịp, rác thải ứ đọng trên ngầm làm ảnh hưởng đến môi trường và đời sống sinh hoạt của người dân xung quanh. Đề nghị có biện pháp khắc phục như: Hạ thấp mặt ngầm để khi mưa lũ nước chảy qua trên, hoặc đặt cống to hơn để rác thải không bị dồn đọng lại.

Trả lời:Cầu ngầm ở Vằng Trạng, thôn Chợ B, xã Côn Minhthuộc xã quản lý, huyện Na Rì đã chỉ đạo xã có kế hoạch nạo vét, khơi thông thường xuyên để đảm bảo đời sống sinh hoạt của người dân.

4. Cử tri Hoàng Văn Toàn, thôn Lủng Pảng, xã Côn Minh, huyện Na Rì có 02 ý kiến đề nghị:

- Nâng mức hỗ trợ kinh phí khoán bảo vệ rừng đối với rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

- Tiếp tục quan tâm giải quyết diện tích rừng trồng của người dân trong Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

**- Về đề nghị nâng mức hỗ trợ kinh phí khoán bảo vệ rừng đối với rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.**

Thực hiện Văn bản số 2664/BNN-TCLN ngày 10/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị định về chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, chế biến thương mại lâm sản trong lâm nghiệp, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương nghiên cứu nội dung hồ sơ Dự thảo Nghị định; đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị địa phương báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 1153 /SNN-CCKL ngày 08/6/2021. Theo đó, tỉnh đã đề xuất nâng mức hỗ trợ đối với chính sách về đầu tư bảo vệ và phát triển rừng nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn hiện nay. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ xem xét, ban hành.

**- Tiếp tục quan tâm giải quyết diện tích rừng trồng của người dân trong Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ.**

Hiện nay, tồn tại thực trạng diện tích rừng trồng của người dân nằm trong quy hoạch rừng đặc dụng đã đến tuổi khai thác, tuy nhiên không được khai thác do theo quy định rừng trồng thuộc quy hoạch rừng đặc dụng không được khai thác, chỉ được phép khai thác đối với rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất, rừng phòng hộ. Trước thực trạng trên, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ động tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo, kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thủ tướng Chính phủ để đề nghị được chuyển loại rừng từ rừng đặc dụng sang rừng sản xuất: UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo số 685/BC-UBND ngày 20/11/2020, trong đó đề xuất chuyển ra khỏi quy hoạch rừng đặc dụng Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ 459,9 ha. Tại Phương án quản lý rừng bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ giai đoạn 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 cũng có nội dung điều chỉnh chuyển diện tích đất đã được các hộ gia đình trồng rừng, canh tác nương rẫy ra khỏi rừng đặc dụng. Tuy nhiên, việc chuyển loại rừng từ rừng đặc dụng sang loại rừng khác phải phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia, quy hoạch tỉnh Bắc Kạn. Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ động, tích cực phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu (trong đó có nội dung đề xuất chuyển rừng trồng thuộc quy hoạch rừng đặc dụng sang quy hoạch rừng sản xuất) để phục vụ xây dựng quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (do Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì) và Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì). Hiện nay, các cơ quan chủ trì đang trong quá trình thu thập tổng hợp, lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương đối với dự thảo Quy hoạch.

Đối với nội dung liên quan đến đề nghị chuyển loại rừng, cho phép khai thác rừng trồng trùng chéo diện tích quản lý của người dân và ranh giới rừng đặc dụng, Sở Nông nghiệp và PTNT đã trả lời đến cử tri xã Côn Minh *(Công văn số 912/SNN-CCKL ngày 17/5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc trả lời ý kiến của cử tri bà Nông Thị Sen, Chủ tịch UBND xã Côn Minh, huyện Na Rì; Văn bản 2396/SNN-KHTC ngày 05/11/2021 về việc trả lời các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 1229/SNN-KHTC ngày 20/6/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện nội dung Kế hoạch số 23/KH-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh).*

Trong thời gian chưa chuyển loại rừng từ rừng đặc dụng sang rừng sản xuất được, đề nghị cử tri tiếp tục bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên cũng như diện tích rừng trồng, không được tự ý khai thác khi chưa có sự đồng ý của cấp có thầm quyền.

5. Cử tri Nguyễn Công Tú, Phó Chủ tịch UBND xã Lương Thượng, huyện Na Rìđề nghị Hội Nông dân tỉnh khi triển khai các mô hình phát triển kinh tế xuống cơ sở cần đánh giá tính khả thi và đảm bảo có sự cam kết bao tiêu sản phẩm. Vì thực tế thời gian qua xã Lương Thượng được Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn phối hợp với HTX Kiên Anh triển khai mô hình trồng cây ngô sinh khối, cây gai xanh nhưng HTX Kiên Anh không thu mua sản phẩm theo hợp đồng, mà chỉ cung ứng giống gây bức xúc cho người dân.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Năm 2021, Hội Nông dân tỉnh ký kết chương trình thoả thuận hợp tác giữa Hội Nông dân tỉnh Bắc Kạn với Hợp tác xã Kiên Anh, tổ chức triển khai tuyên truyền trồng cây ngô sinh khối và cây gai xanh trên địa bàn tỉnh.

Đầu năm 2022, Hội Nông dân tỉnh có tổ chức hội nghị tuyên truyền đến Hội Nông dân các huyện, thành phố qua hình thức trực tuyến. Hội Nông dân các cấp đã tổ chức tuyên truyền đến hội viên, nông dân về việc trồng cây ngô sinh khối và cây gai xanh. Tuy nhiên, hội viên nông dân trên địa bàn huyện Na Rì nói chung, xã Lương Thượng nói riêng không thực hiện và cũng không ký hợp đồng với Hợp tác xã Kiên Anh thực hiện trồng cây ngô sinh khối và cây gai xanh qua kênh do Hội Nông dân triển khai.

6. Cử tri Dương Hồng Sinh, thôn Khuổi Nộc, xã Lương Thượng, huyện Na Rì phản ánh: Thôn Khuổi Nộc đa phần là đồng bào dân tộc Mông và chưa có điện lưới quốc gia, một số hộ dân tự kéo điện về sử dụng gây nguy hiểm. Đề nghị sớm kéo điện lưới quốc gia cho thôn.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

- Thôn thôn Khuổi Nộc, xã Lương Thượng có trong danh mục cấp điện nông thôn từ nguồn năng lượng tái tạo tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư tiểu dự án Cấp điện nông thôn từ nguồn năng lượng tái tạo tỉnh Bắc Kạn.

Tuy nhiên dự án trên chưa được Trung ương cấp vốn để triển khai thực hiện, ngày 14/10/2020 UBND tỉnh đã ban hành văn bản đăng ký nhu cầu vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đồng thời Bộ Công Thương đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư công "Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2021-2025" trong đó có tỉnh Bắc Kạn thuộc phạm vi chương trình. Như vậy trong giai đoạn 2021-2025, khi Trung ương cấp vốn, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh triển khai thực hiện việc đầu tư lưới điện đến các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh, trong đó có thôn Khuổi Nộc, xã Lương Thượng, huyện Na Rì.

7. Cử tri Hoàng Văn Toàn, thôn Lủng Pảng, xã Côn Minh có 02 ý kiến đề nghị:

- Lắp đặt trạm biến áp hạ thế tại trung tâm thôn Lủng Pảng vì hiện nay điện áp của thôn Lủng Pảng thấp, không đáp ứng được nhu cầu sử dụng của người dân.

- Hệ thống lưới điện tự kéo của người dân từ Lủng Pảng đến Cốc Keeng không đảm bảo an toàn, người dân tự dựng cọc tre, cột gỗ để kéo điện về từng hộ gia đình. Đề nghị quan tâm đầu tư mạng lưới điện ổn định, an toàn để người dân yên tâm sinh sống và sản xuất.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Năm 2020, Điện lực Na Rì đã lập phương án đầu tư cho năm 2021 kéo đường dây 35kV và 01 hạm biến áp l00kVA cấp điện cho thôn Lủng Pảng. Trong đó có cải tạo, xây dựng mới 3,8 km đường dây 35kV và 1,5 km đường dây 0,4kV kéo điện đến thôn Cốc Keeng. Tuy nhiên, khi đi khảo sát lập phương án đầu tư tuyến đường dây 35kV (có mời đại diện UBND xã cùng tham gia), do tuyến ĐZ 35kV đi qua khu vực rừng phòng hộ - khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ nên không giải phóng được mặt bằng công trình như: thu hồi đất móng cột, móng néo, vị trí đặt trạm và hành lang lưới điện. Vì vậy, Điện lực Na Rì đã thống nhất với chính quyền địa phương chuyển sang xây dựng tuyến đường dây, trạm biến áp tại thôn Chè Cọ, xã Côn Minh.

Ý kiến của cử tri đề nghị lắp đặt trạm biến áp, đầu tư mạng lưới điện ổn định an toàn, Ngành điện đã tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri. Hiện nay, Công ty Điện lực Bắc Kạn chưa có nguồn kinh phí để thực hiện do phụ thuộc vào nguồn kinh phí Tổng Công ty Điện lực miền Bắc cấp. Theo quy định, dây sau công tơ và các phụ kiện khác đấu nối từ sau áptomát về nhà khách hàng thuộc tài sản, sự quản lý của khách hàng. Công ty Điện lực Bắc Kạn đề nghị các hộ dân sử dụng điện an toàn, dây sau công tơ phải được lắp trên cột có chiều cao đảm bảo, bắt trên sứ cách điện có xà đỡ sứ, hoặc kẹp treo, kẹp hãm có bọc cao su, không mắc dây dẫn điện trên cây cối, cột tre, gỗ mục nát và thường xuyên kiểm tra, bảo quản dây sau công tơ về nhà theo quy định.

8. Cử tri Hoàng Thị Thủy, người làm công tác truyền thanh xã Côn Minh, huyện Na Rì phản ánh:Đầu năm 2022, hệ thống Đài truyền thanh xã Côn Minh được đầu tư nâng cấp chuyển đổi sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông. Tuy nhiên, sau 3 tháng hoạt động, việc tiếp sóng của Đài truyền thanh không ổn định, tín hiệu kém, không tiếp sóng được Đài phát thanh của tỉnh, huyện. Đề nghị nhà thầu lắp đặt thiết bị tổ chức kiểm tra, khắc phục, sửa chữa để hệ thống đài truyền thanh của xã vận hành ổn định và hiệu quả.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Tính đến thời điểm tháng 8/2022, Đài truyền thanh xã Côn Minh, huyện Na Rì có 02 hệ thống truyền thanh gồm hệ thống truyền thanh không dây FM được đầu tư năm 2020 và hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT được nâng cấp chuyển đổi thuộc dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở được lắp đặt từ tháng 3/2022. Hai hệ thống truyền thanh hiện có của xã đã được tích hợp để thực hiện phát sóng đồng thời từ một nguồn tín hiệu chương trình. Hệ thống truyền thanh nâng cấp chuyển đổi sang Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT bao gồm: 01 bộ máy tính và 04 cụm loa ứng dụng CNTT-VT. Đến thời điểm hiện tại, 14/14 thôn của xã Côn Minh được phủ sóng loa truyền thanh từ 02 hệ thống trên.

Sau khi tiếp nhận ý kiến kiến nghị của cử tri, Sở Thông tin và Truyền thông đã trao đổi trực tiếp với cử tri để làm rõ hơn nội dung phản ánh và được biết: Tại vị trí lắp đặt 02 cụm thu loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại thôn Bản Lài và thôn Lủng Pảng, xã Côn Minh tín hiệu loa truyền thanh không ổn định, Sở Thông tin và Truyền thông xác định nguyên nhân ban đầu là do tín hiệu sóng 3G tại điểm thu loa kém.

Việc đài truyền thanh xã Côn Minh không tiếp sóng được Đài phát thanh của tỉnh, huyện là do hiện nay Sở Thông tin và Truyền thông đang phối hợp với nhà thầu thi công thực hiện cài đặt kết nối hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT trên hệ thống thông tin nguồn của tỉnh. Sau khi hệ thống thông tin nguồn của tỉnh đưa vào hoạt động, Đài truyền thanh xã Côn Minh sẽ thu được chương trình phát thanh của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh trên hệ thống thông tin nguồn của tỉnh.

Hiện tại, Sở Thông tin và Truyền thông đã yêu cầu đơn vị thi công khẩn trương kiểm tra lại những tồn tại nêu trên và đã có biện pháp khắc phục di dời các cụm thu loa đến các vị trí đảm bảo việc thu phát tín hiệu truyền thanh.

9. Cử tri Phạm Ngọc Quý, Trưởng thôn Chợ A, xã Côn Minh có 02 ý kiến đề nghị:

9.1. Năm 2021, một số thôn bản của xã Côn Minh được lắp đặt đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời từ nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư cho cộng đồng dân cư thôn bản vùng đệm rừng đặc dụng *(40 triệu đồng/thôn, bản/năm)*. Tuy nhiên, hệ thống đèn kém chất lượng, không có nhãn mác, một số đèn không còn sáng. Cử tri kiến nghị ngành chức năng chỉ đạo đơn vị cung cấp vật tư thiết bị sớm khắc phục, thay lại hệ thống đèn đảm bảo chất lượng, phục vụ chiếu sáng, thuận tiện cho việc đi lại của bà con.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Trong năm 2021, cộng đồng thôn Chợ A đã lựa chọn lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời. Thôn đã có Biên bản cuộc họp và phối hợp với Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ để hoàn thiện Hồ sơ mua, bán theo quy định, có xác nhận của chính quyền địa phương và triển khai thực hiện gói hỗ trợ dưới sự chứng kiến, giám sát của Trưởng thôn là ông Phạm Ngọc Quý và người dân trong thôn trong quá trình giao/nhận đảm bảo công khai, minh bạch.

- Về ý kiến đèn không có nhãn mác: Trong năm 2021, cộng đồng thôn Chợ A lập đề xuất, kế hoạch, dự toán đề nghị hỗ trợ đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời và đã được Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ và UBND xã Côn Minh đồng phê duyệt để thực hiện. Ngày 01/12/2021 cộng đồng thôn đã ký hợp đồng mua bán số 10/HĐMB-CNKTBKN với Tổng công ty Cổ phần công trình Viettel về việc mua bán đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời; ngày 07/12/2021 hai bên đã tiến hành bàn giao hàng hóa tại thôn, dưới sự chứng kiến, giám sát trực tiếp của Trưởng thôn và người dân trong thôn, đảm bảo đèn đầy đủ nhãn mác, được kiểm tra và từng chiếc đèn hoạt động bình thường thôn mới nghiệm thu và bàn giao. Quá trình giao nhận đèn giữa cộng đồng thôn và đơn vị cung ứng có lập Biên bản giao/nhận, được UBND xã Côn Minh và Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ đồng xác nhận. Theo hợp đồng và biên bản bàn giao hàng hóa trên thì đèn có nhãn hiệu là *“Đèn năng lượng mặt trời liền thể Global solar”*.

- Ý kiến đèn kém chất lượng, một số đèn không còn sáng: Theo Điều 2 của Hợp đồng mua bán giữa công đồng thôn Chợ A và Tổng công ty Cổ phần công trình Viettel đã thỏa thuận như sau:

“*+ Đèn năng lượng mặt trời liền thể Global solar công suất 150w và cột đèn thép mạ kẽm Hòa Phát phải đúng chủng loại, kích thước, chất lượng, thông số kỹ thuật theo quy định của Nhà nước.*

*+ Thời gian bảo hành: Đèn và cột đèn được bảo hành 24 tháng kể từ ngày giao nhận. Trong thời gian bảo hành nếu đèn, cột bị hỏng do nguyên nhân khách quan thì bên B có trách nhiệm đổi trả cho bên A. Sau thời gian bảo hành nếu đèn, cột đèn bị hỏng bên B có trách nhiệm sửa chữa, thay thế cho bên A theo thỏa thuận*.”

Như vậy, trong quá trình sử dụng sau khi thấy đèn bị hỏng hoặc không sáng, căn cứ theo Điều 2 Hợp đồng đã ký kết thì cộng đồng thôn Chợ A có trách nhiệm phối hợp trực tiếp với Khu bảo tồn để yêu cầu Tổng công ty Cổ phần công trình Viettel cử cán bộ kỹ thuật đến tận nơi kiểm tra và bảo hành theo quy định. Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ tiếp thu ý kiến cử tri và đề nghị đơn vị tư vấn khẩn trương phối hợp với thôn kiểm tra, thống nhất sửa chữa, thay thế (nếu có) theo đúng nội dung thỏa thuận trong Hợp đồng.

9.2. Trong năm 2022, thôn Chợ A đề xuất UBND xã sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư cho cộng đồng dân cư thôn bản vùng đệm rừng đặc dụng *(40 triệu đồng/thôn, bản/năm)* để đóng bàn ghế cho hội trường nhà văn hóa thôn nhưng không được phê duyệt. Cử tri đề nghị xem xét sửa đổi quy định về sử dụng kinh phí hỗ trợ đầu tư cho cộng đồng dân cư thôn bản vùng đệm rừng đặc dụng cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Việc thực hiện hỗ trợ phát triển cộng đồng vùng đệm các khu rừng đặc dụng có bất cập trong việc đầu tư một số hạng mục cho cộng đồng dân cư (không quy định hỗ trợ đầu tư các trang thiết bị cho nhà họp thôn), gây khó khăn cho cộng đồng trong việc triển khai. Ngày 08/7/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Văn bản số 1419/SNN-CCKL về việc góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn bảo vệ và phát triển rừng thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào đân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (trong đó có đề nghị bổ sung nội dung hỗ trợ trang thiết bị cho thôn bản). Hiện nay Thông tư hướng dẫn chưa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Ngân Sơn từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Lý Thị Thúy, Phó Chủ tịch HĐND xã Đức Vân đề nghị đầu tư xây dựng rãnh thoát nước tại Quốc lộ 3 đoạn qua trung tâm xã Đức Vân.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Qua kiểm tra hiện trường đoạn qua trung tâm xã Đức Vân đoạn từ Km219 + 320 - Km221+800/QL.3 không có rãnh dọc thoát nước, tại vị trí này Chi cục QLĐB I.4 đã đề xuất Cục QLĐB I cho xây dựng rãnh dọc thoát nước chịu lực trong kế hoạch năm 2023.

2. Cử tri Doanh Phương Thùy, Phó Chủ tịch UBND xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn có 02 ý kiến đề nghị và được UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022, như sau:

- xây dựng cầu cứng qua đường tràn thôn Nà Y, xã Thượng Ân, *(trên tuyến đường 251)*.

Trả lời:Nội dung kiến nghị của cử tri thuộc vị trí đường tràn liên hợp cống (lý trình Km7+900) trên tuyến ĐT251. Khi xảy ra mưa lũ lớn, nước dâng cao, đơn vị quản lý đường bộ luôn tổ chức kiểm tra, cắm biển cảnh báo 02 đầu đường tràn và có người điều tiết, hướng dẫn giao thông, khi nào nước rút mới cho phép người và phương tiện đi qua. Đây là tuyến đường được nâng cấp lên từ đường huyện, đưa vào khai thác, sử dụng đã lâu, quy mô cấp đường thấp, mặt đường hẹp và đã xuống cấp. Do ngân sách tỉnh còn khó khăn nên chưa bố trí được nguồn vốn đầu tư trong giai đoạn này.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn trước quy định về tiêu chí đường điện nông thôn và cổng chào sử dụng nguồn vốn xã hội hóa, tuy nhiên, xã rất khó khăn trong việc vận động nguồn vốn xã hội hóa. Đề nghị hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nêu trên cho giai đoạn 2021-2025 nên quy định theo hướng nếu địa phương không huy động được nguồn vốn xã hội hóa thì sử dụng nguồn ngân sách để thực hiện các chỉ tiêu trên *(như nguồn tăng thu tiết kiệm chi)* phù hợp với điều kiện của địa phương.

Trả lời:

- Đối với việc đầu tư xây dựng hệ thống lưới điện nông thôn: tại Phụ lục số 02 Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển và quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã quy định mức hỗ trợ các xã thực hiện nông thôn mới, trong đó quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống lưới điện nông thôn từ ngân sách nhà nước tối thiểu là 95% và huy động nguồn lực khác tối đa là 5%. Như vậy, trong trường hợp xã đã tích cực triển khai việc huy động nguồn lực khác theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ban hành quy định một số cơ chế triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 và hướng dẫn của UBND tỉnh tại Văn bản số 5555/UBND-TH ngày 23/8/2022, mà vẫn không đạt số vốn huy động theo mức tối đa (5%), dẫn đến thiếu vốn thanh toán chi phí đầu tư công trình theo giá trị quyết toán dự án hoàn thành, chủ đầu tư báo cáo cấp quyết định đầu tư xem xét, cân đối bố trí vốn từ nguồn ngân sách phương để trả nợ quyết toán theo quy định.

- Đối với việc đầu tư xây dựng công trình cổng chào: Bộ tiêu chí Thôn nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung tiêu chí thứ 7 (Cơ sở vật chất văn hóa) là *“… 7.3.* ***Thôn có cổng trào phù hợp với văn hóa và điều kiện thực tế của địa phương***”.

Do công trình không thuộc nội dung được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Phụ lục 2 Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND, nên UBND các xã cần tổ chức lựa chọn mẫu cổng trào phù hợp với bản sắc văn hóa và điều kiện của địa phương; đồng thời chủ động xây dựng phương án huy động vốn thực hiện bằng nhiều hình thức theo hướng dẫn tại Văn bản số 5555/UBND-TH ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh (đã đồng gửi UBND các xã trên địa bàn toàn tỉnh).

3. Cử tri Nông Thị Đoạn, thôn Khu Chợ 2, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn phản ánh: Năm 2021, giá vật tư nông nghiệp đang ở mức bình thường nhưng năm 2022 giá một số vật tư nông nghiệp như phân bón đã tăng 5 lần so với năm 2021 *(từ 30.000đ lên đến 170.000đ)* và giá phân bón hiện nay cũng đã lên đến 1 triệu đồng/100kg. Đề nghị có giải pháp giảm giá các loại vật tư nông nghiệp.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Ngày 09/11/2021, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có bản số 7504/BNN-BVTV gửi Thủ tướng Chính phủ về việc tình hình sản xuất, cung cầu và giải pháp bình ổn thị trường phân bón, thuốc BVTV; theo đó, trong thời gian qua đặc biệt từ đầu năm 2021 đến nay, giá phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trên thị trường thế giới và trong nước liên tục tăng cao, diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp, sức cạnh tranh của hàng nông sản và đời sống người nông dân. Trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn qua theo dõi cho thấy giá phân bón các loại tăng cao, nhất là giá các loại phân vô cơ, điều đó đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất cũng như giá cả các loại nông sản.

Để chủ động trong sản xuất, giảm thiểu những tác động tiêu cực do giá phân bón tăng cao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, ngày 31/12/2021 Chi cục Trồng trọt, BVTV và Quản lý chất lượng (đơn vị chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT) đã ban hành văn bản số 173/TTBVTV&QLCL ngày 31/12/2021, trong đó có nội dung đề nghị các địa phương triển khai thực hiện các giải pháp liên quan đến việc sử dụng vật tư nông nghiệp, cụ thể như sau:

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo người dân sử dụng phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh, thuốc BVTV sinh học thay thế một phần phân bón vô cơ, thuốc BVTV hóa học; hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV tiết kiệm, hiệu quả.

- Khuyến khích, hỗ trợ nông dân tự sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh từ nguồn nguyên liệu sẵn có (phụ phẩm trồng trọt, chế biến nông sản, chất thải chăn nuôi, rác thải sinh hoạt, ...) vừa cải tạo đất, vừa nâng cao hiệu quả sử dụng, từ đó giảm dần sự lệ thuộc phân bón vô cơ.

- Tăng cường quản lý, phối hợp kiểm tra, giám sát việc buôn bán phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh chống đầu cơ tăng giá, chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng để bảo vệ sản xuất.

Đối với việc đề nghị có giải pháp giảm giá các loại VTNN, qua rà soát lĩnh vực ngành quản lý cho thấy, thời điểm hiện tại chưa có chỉ đạo cũng như chính sách cụ thể về việc bình ổn giá phân bón trên thị trường, khi Chính phủ và các Bộ ngành liên quan ban hành chính sách về bình ổn giá mặt hàng phân bón Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các chính sách hỗ trợ sản xuất cho người dân.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Ba Bể từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Đinh Hữu Tiệp, thôn Khuổi Tầu, xã Cao Thượng, huyện Ba Bể phản ánh: Liệt sỹ Đinh Xuân Hồi, sinh năm 1945, nhập ngũ ngày 24/8/1965, hy sinh ngày 19/6/1969 tại mặt trận phía Tây *(Liệt sỹ Đinh Xuân Hồi là anh trai của ông Tiệp)*. Sau thống nhất đất nước được Đảng, Nhà nước, đồng đội quan tâm đưa về quy tập tại Nghĩa trang Quốc tế thuộc huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Nay gia đình có nguyện vọng đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn hướng dẫn thực hiện các thủ tục hỗ trợ di dời mộ liệt sỹ Đinh Xuân Hồi tại Nghĩa trang Quốc tế thuộc huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa về nghĩa trang quê nhà tại huyện Ba Bể để thuận tiện thăm viếng.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Theo điểm a khoản 1 Điều 159 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định hồ sơ, thủ tục di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ gồm:

Đại diện thân nhân liệt sĩ hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ gửi đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ theo [Mẫu số 32](#_Mẫu_số_32_1) Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ *(gửi kèm mẫu số 32)* đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, nơi quản lý hồ sơ gốc kèm giấy báo tin mộ liệt sĩ. Trường hợp thân nhân liệt sĩ ủy quyền di chuyển hài cốt liệt sĩ thì kèm theo văn bản ủy quyền.

Căn cứ quy định trên, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn đã đề nghị thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ Đinh Xuân Hồi làm đơn đề nghị *(theo mẫu)* gửi về Sở để thực hiện các thủ tục tiếp theo. Tuy nhiên, hiện nay gia đình chưa có đơn đề nghị để cơ quan chuyên môn xem xét, giải quyết.

2. Cử tri Liêu Hoàng Điện, Chủ tịch Hội Người cao tuổi xã Địa Linh, huyện Ba Bể phản ánh: Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn bao gồm tiền mặt và hiện vật. Đề nghị xem xét tạo điều kiện cho cơ sở tặng quà mừng thọ, chúc thọ bằng tiền mặt để thuận tiện cho cơ sở trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Trong thời gian vừa qua có nhiều ý kiến cử tri phản ánh và đề nghị việc tặng quà, chúc thọ, mừng thọ bằng tiền mặt; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh có văn bản số 87/CV-NCT ngày 22/6/2022 gửi HĐND và UBND tỉnh đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh để phù hợp với điều kiện thực tế, UBND tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét nội dung đề nghị của Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, báo cáo tham mưu cho UBND tỉnh theo thẩm quyền, đúng quy định.

Hiện nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang phối hợp với Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh làm cơ sở báo cáo UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnhphù hợp với điều kiện thực tế, thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Cử tri Mã Văn Luân, Chủ tịch UBMTTQVN thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể có 03 kiến nghị đề nghị và đượcUBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022, như sau:

3.1. Kiểm tra, nạo vét rãnh thoát nước dọc tuyến ĐT258 đi qua nội thị thị trấn Chợ Rã.

Trả lời:Tiếp thu ý kiến của cử tri, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ thực hiện nạo vét xong rãnh thoát nước dọc từ Km32+400 đến Km35+00.

3.2. Trên tuyến ĐT258 đoạn từ nhà nghỉ Tuấn Trường đến trước quán Phôtô Trọng Quỳnh *(Tiểu khu 2)* chiều dài khoảng 50m chưa có rãnh thoát nước, đề nghị xem xét khắc phục.

Trả lời:Nội dung cử tri đề nghị trên tuyến ĐT258 (Km32+500 đến Km32+550 bên trái tuyến). Tại vị trí này ngay từ khi nâng cấp mở rộng do không có mặt bằng thi công cho nên đã không thi công đoạn rãnh này, mặt khác, vị trí này là điểm nằm giữa đỉnh phân thủy nên khi có mưa nước sẽ chảy về hai phía không gây ứ đọng nước trên lề, mặt đường.

3.3. Đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ 279 và ĐT25*8 (tại ngã tư tiểu Khu 1)*, khi đào rãnh qua mặt đường để lắp đặt hệ thống tín hiệu đèn giao thông, đơn vị thi công đã lấp lại nhưng hiện nay các rãnh bị lún thấp hơn mặt đường. Đề nghị kiểm tra, khắc phục để đảm bảo an toàn giao thông.

Trả lời: Tiếp thu nội dung phản ánh của cử tri, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo các đơn vị liên quan khắc phục.

4. Cử tri Liêu Hoàng Điện, Chủ tịch Hội Người cao tuổi xã Địa Linh, huyện Ba Bể phản ánh: Các công trình thuỷ nông do Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn quản lý hiện nay bị xuống cấp nhưng chưa được sửa chữa kịp thời. Đề nghị xem xét giao cho địa phương quản lý để kịp thời sửa chữa, cải tạo phục vụ sản xuất mùa vụ của nhân dân.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

\* Theo Quyết định số 1043/QĐ-UBND của UBND tỉnh thì hiện nay trên địa bàn xã Địa Linh, huvện Ba Bể, Công ty đang quản lý, khai thác 04 công trình, cơ bản các công trình đang hoạt động tốt, có một số đoạn bị xuống cấp do đã đầu tư xây dựng từ lâu.

Hàng năm với các công trình được phân cấp Công ty đều quản lý, vận hành công trình đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất. Do các công trình đã đưa vào sử dụng từ lâu cộng thêm ảnh hưởng của thiên tai nên rất nhiều công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh đã xuống cấp, làm giảm năng lực tưới tiêu phục vụ sản xuất. Vấn đề này đã được Công ty kiểm tra, đánh giá và báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí để sửa chữa các công trình.

Công trình cử tri phản ánh theo phân cấp là công trình Đập+KCHKM Pác Lẻo (Pá Danh) tưới tiêu cho diện tích 9,7ha diện tích đất nông nghiệp. Tuyến kênh có tổng chiều dài L= 1.827m, mặt cắt (40x40)cm kết cấu gạch xây. Đoạn kênh bị vùi lấp do người dân san gạt đất cộng thêm ảnh hưởng của thiên tai nên thường xuyên bị tắc, nội dung này đã được Công ty khắc phục để phục vụ tưới tiêu cho vụ Mùa; đoạn kênh xuống cấp gây bong tróc, rò rỉ, xói móng L= 4m Công ty đã kiểm tra và đưa vào kế hoạch sửa chữa trong năm 2022.

5. Cử tri Dương Thị Thoa, Phó Chủ tịch HĐND xã Địa Linh, huyện Ba Bể phản ánh: Hiện nay, sản phẩm bí xanh thơm đã được quy hoạch vùng trồng nhưng tại một số nơi trên địa bàn tỉnh vẫn trồng đại trà nên ảnh hưởng đến tiêu thụ, giá cả và thương hiệu sản phẩm bí xanh thơm Ba Bể. Đề nghị có giải pháp cụ thể để bảo vệ quyền lợi cho nhân dân.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Bí xanh thơm là giống bí xanh địa phương được sản xuất lâu đời trên địa bàn huyện Ba Bể và một số địa phương khác của tỉnh Bắc Kạn; giống thích nghi tốt với điều kiện sinh thái khí hậu, đất đai của địa phương; cây sinh trưởng khỏe, năng suất cao, quả to đều, chất lượng tốt, có mùi thơm đặc trưng, trong đó, tập trung chủ yếu ở các xã Địa Linh, Hà Hiệu và Yến Dương huyện Ba Bể.

Đối với quy hoạch vùng sản xuất, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn chưa có quy hoạch vùng sản xuất cụ thể cho cây Bí xanh thơm Ba Bể. Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ đang thực hiện đề tài về cấp chỉ dẫn địa lý cho giống Bí xanh thơm Ba Bể, qua đó làm cơ sở để chỉ đạo vùng trồng cụ thể để đảm bảo năng suất và chất lượng và thương hiệu của giống.

Năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các đơn vị, địa phương hoàn thiện hồ sơ đề nghị và được Cục Trồng trọt ban hành Quyết định số 191/QĐ-TT-CLT ngày 29/7/2022 về việc công nhận lưu hành đặc cách giống bí xanh thơm Ba Bể; qua đó góp phần đưa giống Bí xanh thơm Ba Bể trở thành sản phẩm hàng hóa đặc sản của địa phương, mở rộng thị trường tiêu thụ và giá trị sản xuất cho người dân.

6. Cử tri Lã Văn Sóng, Chủ tịch UBND xã Cao Thượng, huyện Ba Bể đề nghị sớm ban hành bản đồ địa chính 513 thay thế bản đồ 364, vì hiện nay xã có 02 nhóm hộ không nằm trong địa giới hành chính của xã, gồm: Nhóm Cốc Lủng có 31 hộ tại thôn Khuổi Hao theo bản đồ 364 thì đất thuộc xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể; nhóm Tọt Còn có 26 hộ thuộc đất xã Đà Vị, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, nên rất khó khăn trong đầu tư sản xuất cũng như việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp (nhất là năm 2021 và nửa đầu năm 2022) dẫn đến tiến độ Dự án 513[[3]](#footnote-3) *“Hoàn thiện, hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”* trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và một số tỉnh khác bị kéo dài hơn so với kế hoạch dự kiến và phải xin gia hạn thời gian nộp về Bộ Nội vụ để thẩm định và nghiệm thu. Hiện nay, Sở Nội vụ đang phối hợp đơn vị tư vấn hoàn thiện những bước cuối cùng để trình Bộ Nội vụ tổ chức thẩm định (đã hoàn thiện phần của địa phương, có văn bản đề nghị Bộ Nội vụ phúc tra bộ hồ sơ), nghiệm thu và bàn giao cho địa phương bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp (tỉnh, huyện và xã) của tỉnh Bắc Kạn (dự kiến hoàn thành trong năm 2022). Sau đó Sở Nội vụ sẽ tham mưu, tổ chức bàn giao cho các địa phương trên địa bàn tỉnh để quản lý, sử dụng, làm một phần căn cứ để giải quyết dứt điểm vấn đề vướng mắc cử tri nêu ở trên.

7. Cử tri Giàng Văn Tủa, thôn Tọt Còn, xã Cao Thượng, huyện Ba Bể đề nghị sớm kéo điện lưới quốc gia cho các hộ dân chưa có điện tại thôn Tọt Còn, xã Cao Thượng *(hiện nay có khoảng 10 hộ chưa có điện do ở xa trung tâm thôn);*Cử tri Đặng Phụ Mình, Triệu Văn Sai, thôn Nà Cáy, xã Địa Linh, huyện Ba Bể đề nghị cấp đường dây điện cho 23 hộ dân thôn Nà Cáy, xã Địa Linh vì hiện nay nhân dân tự kéo đường dây không đảm bảo an toàn.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

- Thôn Nà Cáy, xã Địa Linh, huyện Ba Bể đã có trong danh mục cấp điện từ lưới điện quốc gia tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016 của Bộ Công Thương phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015 – 2020;

- Thôn Tọt Còn, xã Cao Thượng, huyện Ba Bể có trong danh mục cấp điện nông thôn từ nguồn năng lượng tái tạo tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư tiểu dự án Cấp điện nông thôn từ nguồn năng lượng tái tạo tỉnh Bắc Kạn;

Tuy nhiên 2 dự án trên chưa được Trung ương cấp vốn để triển khai thực hiện, ngày 14/10/2020 UBND tỉnh đã ban hành văn bản đăng ký nhu cầu vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đồng thời Bộ Công Thương đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư công "Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2021-2025" trong đó có tỉnh Bắc Kạn thuộc phạm vi chương trình. Như vậy trong giai đoạn 2021-2025, khi Trung ương cấp vốn, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh triển khai thực hiện việc đầu tư lưới điện đến các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh, trong đó có các thôn, bản thuộc các xã Cao Thượng và Địa Linh, huyện Ba Bể.

8. Cử tri Hoàng Văn Lâm, thôn Khuổi Tăng, xã Cao Thượng, huyện Ba Bể đề nghị xem xét, chi trả kinh phí hỗ trợ người dân có lợn bị tiêu hủy do mắc dịch tả lợn châu Phi trong thời gian qua.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

**\* Về phần kinh phí đã hỗ trợ do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi**

Thời điểm trước năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 và Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2019 và năm 2020. Theo đó, tỉnh Bắc Kạn đã triển khai hỗ trợ cho các hộ dân có lợn mắc, chết và buộc tiêu hủy do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo đúng cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ.

**\* Về phần kinh phí chưa hỗ trợ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi từ năm 2021 đến nay**

Năm 2021, trên địa bàn tỉnh bệnh DTLCP xảy ra tại 87 xã, phường, thị trấn thuộc 08 huyện, thành phố, số lợn mắc bệnh phải tiêu hủy lên đến 8.087 con, tương đương trọng lượng 376.319 kg, ước thiệt hại khoảng 17 tỷ đồng; năm 2022 (tính đến ngày 30/8/2022), trên địa bàn tỉnh bệnh DTLCP xảy ra tại 84 hộ, 46 thôn thuộc 27 xã (trong đó 10 xã dịch kéo dài từ năm 2021 sang 2022) của 7 huyện làm 504 con mắc bệnh với khối lượng tiêu hủy 17.848 kg, ước thiệt hại khoảng 1,1 tỷ đồng.

Tiếp thu các ý kiến của cử tri và người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh DTLCP, Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bắc Kạn đã có báo cáo số 17/BC-ĐĐBQH ngày 10/10/2021 tổng hợp ý kiến của cử tri Bắc Kạn trước kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XV, trong đó có ý kiến đề nghị Chính phủ xem xét có chính sách hỗ trợ các hộ dân bị thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và bệnh Viêm da nổi cục đối với trâu, bò; đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 2750/SNN-CNTY ngày 22/12/2021 báo cáo và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét có ý kiến với Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh DTLCP năm 2021 để tỉnh Bắc Kạn hỗ trợ người dân bị thiệt hại do bệnh DTLCP. Tuy nhiên, do năm 2021 và năm 2022 tập trung các nguồn lực vào công tác phòng, chống dịch bệnh cả trên người và động vật, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, đến nay Chính phủ vẫn chưa ban hành chính sách mới về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh DTLCP. Đối với việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho người dân có lợn bị tiêu hủy do mắc DTLCP năm 2021 năm 2022 theo đề nghị của cử tri, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thủ tướng Chính phủ xem xét, sớm ban hành cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh DTLCP để có cơ sở và áp dụng định mức hỗ trợ cho người dân có lợn bị tiêu hủy trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021 và 2022.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Pác Nặm từ sau kỳ họp**

**thứ chín đến trước kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Hoàng Văn Sinh, thôn Bản Nghè, xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm phản ánh: Hiện nay, người dân tộc Mông sinh sống trên địa bàn huyện Pác Nặm rất đông *(trên 11.000 người),* tuy nhiên, qua các kỳ thi tuyển công chức, viên chức, người dân tộc Mông rất khó trúng tuyển để công tác trong các cơ quan nhà nước. Đề nghị có cơ chế ưu tiên tuyển dụng đối với người dân tộc Mông.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Hiện nay, Chính phủ và các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực không quy định riêng chính sách ưu tiên trong tuyển dụng công chức, viên chức đối với từng dân tộc thiểu số mà quy định chung về ưu tiên trong tuyển dụng công chức, viên chức, trong đó đối với người dân tộc thiểu số được cộng điểm ưu tiên vào kết quả điểm thi hoặc xét để xác định người trúng tuyển theo quy định. Theo đó, trong các kỳ tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh, được các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền tuyển dụng theo phân cấp thực hiện cộng điểm ưu tiên đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số theo quy định *(không phân biệt theo từng dân tộc).* Chính phủ đã ban hành Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, trong đó quy định cụ thể hơn về tuyển dụng công chức, viên chức: Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức, viên chức khi xây dựng kế hoạch tuyển dụng phải xác định *“số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số (nếu có), trong đó xác định rõ chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển”*. Theo đó, việc xác định chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển là do các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào vị trí việc làm cần sử dụng người dân tộc thiểu số (*chỉ tiêu tuyển dụng người dân tộc thiểu số theo từng vị trí việc làm)* để xây dựngkế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; do đó, sau khi xác định cụ thể vị trí việc làm cần tuyển của từng dân tộc (Dao hoặc Mông ...), thí sinh dự tuyển vào vị trí việc làm cần tuyển người dân tộc Dao hoặc Mông, ... cạnh tranh cùng vị trí việc làm, chỉ tiêu tuyển dụng đó, không cạnh trạnh với các chỉ tiêu khác. Như vậy, Chính phủ đã có quy định ưu tiên trong tuyển dụng đối với người dân tộc thiểu số, tuy nhiên việc xác định số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số (nếu có), trong đó xác định rõ chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo thẩm quyền phân cấp. Về nội dung này, Sở Nội vụ đã có Công văn số 228/SNV-CCVC ngày 17/02/2022 và Công văn số 908/SNV-CCVC ngày 20/6/2022, đề nghị các cơ quan, đơn vị xác định rõ chỉ tiêu, cơ cấu dân tộc cần tuyển theo vị trí việc làm.

Hiện nay, Ủy ban Dân tộc đang dự thảo Nghị định về chính sách đặc thù trong tuyển dụng công chức, viên chức đối với người dân tộc thiểu số. Do vậy, sau khi Chính phủ ban hành Nghị định nêu trên, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu triển khai chính sách đặc thù trong tuyển dụng đối với người dân tộc thiểu số, trong đó có người dân tộc Mông theo quy định.

2. Cử tri Lường Văn Huấn, Phó Chủ tịch UBND xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm đề nghị: Sớm bàn giao khu tái định cư Khen Đin thuộc dự án khắc phục khẩn cấp sạt lở đất xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm cho địa phương quản lý.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Dự án Khắc phục khẩn cấp vùng sạt lở đất xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm đến nay đã hoàn thành và được cơ quan chuyên môn kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định và dự kiến công tác kiểm tra thực địa trước khi tổ chức bàn giao đưa vào sử dụng, hiện nay Chủ đầu tư đã chỉ đạo nhà thầu dọn dẹp, vệ sinh công trình để tổ chức bàn giao cho địa phương quản lý khai thác sử dụng theo quy định.

3. Cử tri Lường Văn Mạnh, thôn Bản Sáng, xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm phản ánh: Giá phân bón hiện nay trên thị trường đang ở mức rất cao nên rất khó khăn cho người dân trong việc phục vụ sản xuất. Đề nghị có giải pháp giảm giá phân bón nói riêng và các loại vật tư nông nghiệp nói chung.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Ngày 09/11/2021, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có bản số 7504/BNN-BVTV gửi Thủ tướng Chính phủ về việc tình hình sản xuất, cung cầu và giải pháp bình ổn thị trường phân bón, thuốc BVTV; theo đó, trong thời gian qua đặc biệt từ đầu năm 2021 đến nay, giá phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trên thị trường thế giới và trong nước liên tục tăng cao, diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp, sức cạnh tranh của hàng nông sản và đời sống người nông dân. Trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn qua theo dõi cho thấy giá phân bón các loại tăng cao, nhất là giá các loại phân vô cơ, điều đó đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất cũng như giá cả các loại nông sản.

Để chủ động trong sản xuất, giảm thiểu những tác động tiêu cực do giá phân bón tăng cao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, ngày 31/12/2021 Chi cục Trồng trọt, BVTV và Quản lý chất lượng (đơn vị chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT) đã ban hành văn bản số 173/TTBVTV&QLCL ngày 31/12/2021, trong đó có nội dung đề nghị các địa phương triển khai thực hiện các giải pháp liên quan đến việc sử dụng vật tư nông nghiệp, cụ thể như sau:

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo người dân sử dụng phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh, thuốc BVTV sinh học thay thế một phần phân bón vô cơ, thuốc BVTV hóa học; hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV tiết kiệm, hiệu quả.

- Khuyến khích, hỗ trợ nông dân tự sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh từ nguồn nguyên liệu sẵn có (phụ phẩm trồng trọt, chế biến nông sản, chất thải chăn nuôi, rác thải sinh hoạt, ...) vừa cải tạo đất, vừa nâng cao hiệu quả sử dụng, từ đó giảm dần sự lệ thuộc phân bón vô cơ.

- Tăng cường quản lý, phối hợp kiểm tra, giám sát việc buôn bán phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh chống đầu cơ tăng giá, chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng để bảo vệ sản xuất.

Đối với việc đề nghị có giải pháp giảm giá các loại VTNN, qua rà soát lĩnh vực ngành quản lý cho thấy, thời điểm hiện tại chưa có chỉ đạo cũng như chính sách cụ thể về việc bình ổn giá phân bón trên thị trường, khi Chính phủ và các Bộ ngành liên quan ban hành chính sách về bình ổn giá mặt hàng phân bón Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các chính sách hỗ trợ sản xuất cho người dân.

4. Cử tri Lý Hồng Thái, Chủ tịch Hội Nông dân xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm phản ánh: Ngày 20/6/2022, ông Lý Hồng Thái có ý kiến về việc Công ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn hiện chưa thanh toán tiền thu mua nghệ trên 200 triệu đồng *(từ năm 2018)* của 52 hộ dân của 04 Tổ hợp tác trồng nghệ xã Cổ Linh với Công ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn và đã được Công an huyện Pác Nặm trả lời tại Văn bản số 405/CAPN ngày 29/7/2022 về việc trả lời đơn của công dân, như sau: *“Liên quan đến các vụ án tranh chấp dân sự giữa các tổ hợp tác trồng nghệ của xã Cổ Linh với Công ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn đã được Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm giải quyết xong, hiện nay việc thi hành án được Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm ủy thác toàn bộ cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn thực hiện từ ngày 05/4/2022”*. Đề nghị cho biết việc thi hành án đối với Công ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn được thực hiện như thế nào và bao giờ thì người dân xã Cổ Linh được thanh toán toàn bộ tiền thu mua nghệ.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Từ tháng 8 năm 2021 đến tháng 7 năm 2022, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn thụ lý 21 Quyết định thi hành án dân sự do Chi cục Thi hành án huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn ủy thác đến với tổng số tiền phải thi hành **615.813.717** đồng (*Sáu trăm mười lăm triệu, tám trăm mười ba nghìn, bảy trăm bảy mươi đồng*), trong đó có 03 Quyết định thi hành án dân sự theo đơn yêu cầu của 03 Tổ hợp tác trồng nghệ gồm 44 hộ dân thuộc xã Cổ Linh với tổng số tiền phải thi hành **239.824.000** đồng (*Hai trăm ba mươi chín triệu, tám trăm hai mươi tư nghìn đồng*). Bên phải thi hành án là Công ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn - Người đại diện theo pháp luật là ông Hà Văn Cường, chức vụ: Giám đốc Công ty - Địa chỉ: Tổ 9 a, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn.

Quá trình giải quyết việc thi hành án, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố đã tiến hành báo gọi, đôn đốc, xác minh điều kiện thi hành án theo quy định của pháp luật, cụ thể:

Công ty có 02 cổ đông chính là ông Hà Văn Cường, chức vụ: Giám đốc Công ty và bà Lê Thị Hương (vợ ông Cường) là thành viên. Tài sản của ông Hà Đức Cường và bà Lê Thị Hương gồm có:

- Đất và tài sản gắn liền trên đất tại tổ 9A phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn; diện tích đất: 73m2 mục đích sử dụng: đất ở đô thị; nhà xây cấp III 2 tầng, 1 tum.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 651961; địa chỉ: tại thôn Nà Thoi, xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; diện tích đất: 2.024,8m2 mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 651960; địa chỉ: tại thôn Nà Thoi, xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; diện tích đất: 940,6m2 mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác.

- 01 xe ô tô bán tải Biển kiểm soát: 29C-67257.

Tuy nhiên, toàn bộ số tài sản trên hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Bắc Kạn và Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Bắc Kạn, với tổng số tiền vay là 2.700.000.000đ (*Hai tỷ bảy trăm triệu đồng*).

Công ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn đã thi hành được số tiền **85.549.375**đ (*Tám mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm bảy mươi lăm đồng)*, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố đã tiến hành chi trả cho 03 Tổ hợp tác trồng nghệ tại xã Cổ Linh với số tiền: **38.231.000** đồng theo thứ tự ưu tiên thanh toán được quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 47 Luật Thi hành án dân sự năm 2014: “…*trường hợp trong cùng một hàng ưu tiên có nhiều người được thi hành án thì việc thanh toán được thực hiện theo tỷ lệ số tiền mà họ được thi hành án…*”.

Đến nay, Công ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn còn phải thi hành án với tổng số tiền 527.107.905 đồng (*Năm trăm hai mươi bảy triệu, một trăm linh bảy nghìn, chín trăm linh năm đồng*), trong đó còn phải thi hành cho 03 Tổ hợp tác xã Cổ Linh: 201.593.000 đồng (*Hai trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi ba nghìn đồng).* Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn tiếp tục tổ chức thi hành theo quy định pháp luật, về phíaCông ty Cổ phần nông sản Bắc Kạn do việc kinh doanh gặp nhiều khó khăn, hiện Công ty nỗ lực duy trì hoạt động kinh doanh để có thu nhập thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho các Tổ hợp tác trồng nghệ tại xã Cổ Linh nói riêng và các Tổ hợp tác trồng nghệ trên huyện Pác Nặm nói chung theo theo Quyết định của cơ quan Thi hành án*.*

5. Cử tri Lường Văn Huấn, Phó Chủ tịch UBND xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm phản ánh: Hiện nay, việc cấp gạo theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 25/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất cấp gạo từ nguồn dự trữ Quốc gia cho tỉnh Bắc Kạn để thực hiện công tác bảo vệ, phát triển rừng chưa phù hợp, người dân thường nhận được gạo vào lúc vừa thu hoạch xong, do đó việc cấp gạo để thực hiện công tác bảo vệ, phát triển rừng không có nhiều ý nghĩa. Đề nghị điều chỉnh thời gian cấp gạo nên vào thời điểm giáp hạt để phù hợp với thực tế.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Thực hiện Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 25/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho tỉnh Bắc Kạn để thực hiện công tác bảo vệ, phát triển rừng. Theo đó, từ năm 2020 đến nay tỉnh Bắc Kạn đã tiếp nhận và phân bổ gạo cho các đối tượng là hộ nghèo thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh. Do khối lượng gạo tiếp nhận hàng năm trên địa bàn tỉnh là rất lớn, để tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, phân phối và cấp phát gạo cho các hộ gia đình trong việc tiếp nhận, bảo quản và sử dụng gạo hỗ trợ đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, tỉnh Bắc Kạn và Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Bắc Thái đã thống nhất việc thực hiện tiếp nhận và phân phối gạo để hỗ trợ công tác bảo vệ, phát triển rừng chia thành 02 đợt/năm, cụ thể (đợt 1 là 6 tháng đầu năm; đợt 2 là 6 tháng cuối năm).

Tại Quyết định 210/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về phê duyệt Đề án hỗ trợ gạo từ nguồn Dự trữ quốc gia để hỗ trợ người dân ở các thôn đặc biệt khó khăn thuộc các xã, phường, thị trấn khu vực II, khu vực III tự nguyện bảo vệ rừng tự nhiên trong thời gian chưa tự túc được lương thực trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2019 - 2023 (*Diện tích tối thiểu từ 0,3 ha trở lên đối với trồng rừng; từ 1,0 ha trở lên đối với diện tích bảo vệ rừng tự nhiên)* thì đối tượng là các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện hộ nghèo tự nguyện tham gia trồng và bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được UBND các huyện, thành phố phê duyệt danh sách nhận hỗ trợ theo quy định *(không phải chính sách cứu đói, giáp hạt).* Do đó, đề nghị cử tri tiếp túc vận động tuyên truyền nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt các chính sách hiện hành của nhà nước liên quan đến công tác bảo vệ và phát triển rừng.

**CÁC Ý KIẾN KHÁC**

***(Phục vụ TXCT các huyện, thành phố)***

1. Cử triđề nghị xem xét, chi trả kinh phí hỗ trợ người dân có lợn bị tiêu hủy do mắc dịch tả lợn châu Phi trong thời gian qua.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

**\* Về phần kinh phí đã hỗ trợ do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi**

Thời điểm trước năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 và Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2019 và năm 2020. Qua đó, tỉnh Bắc Kạn đã triển khai hỗ trợ cho các hộ dân có lợn mắc, chết và buộc tiêu hủy do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo đúng cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ.

**\* Về phần kinh phí chưa hỗ trợ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi từ năm 2021 đến nay**

Đối với ý kiến của cử tri Hoàng Văn Lâm đề nghị xem xét, chi trả kinh phí hỗ trợ cho người dân có lợn bị tiêu hủy do mắc Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) trong thời gian qua. Nội dung này có trùng với kiến nghị của Tổ đại biểu HĐND tỉnh trong quá trình giám sát tại đơn vị huyện Ngân Sơn (theo Báo cáo số 09/BC-TĐB ngày 06/5/2022) và đã được Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh ban hành Văn bản số 3811/UBND-NNTNMT ngày 16/6/2022 về việc thực hiện kiến nghị tại Báo cáo số 09/BC-TĐB ngày 06/5/2022 của Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Ngân Sơn, cụ thể như sau:

Năm 2021, trên địa bàn tỉnh bệnh DTLCP xảy ra tại 87 xã, phường, thị trấn thuộc 08 huyện, thành phố, số lợn mắc bệnh phải tiêu hủy lên đến 8.087 con, tương đương trọng lượng 376.319 kg, ước thiệt hại khoảng 17 tỷ đồng; năm 2022 (tính đến ngày 30/8/2022), trên địa bàn tỉnh bệnh DTLCP xảy ra tại 84 hộ, 46 thôn thuộc 27 xã (trong đó 10 xã dịch kéo dài từ năm 2021 sang 2022) của 7 huyện làm 504 con mắc bệnh với khối lượng tiêu hủy 17.848 kg, ước thiệt hại khoảng 1,1 tỷ đồng.

Tiếp thu các ý kiến của cử tri và người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh DTLCP, Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bắc Kạn đã có báo cáo số 17/BC-ĐĐBQH ngày 10/10/2021 tổng hợp ý kiến của cử tri Bắc Kạn trước kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XV, trong đó có ý kiến đề nghị Chính phủ xem xét có chính sách hỗ trợ các hộ dân bị thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và bệnh Viêm da nổi cục đối với trâu, bò; đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 2750/SNN-CNTY ngày 22/12/2021 báo cáo và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét có ý kiến với Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh DTLCP năm 2021 để tỉnh Bắc Kạn hỗ trợ người dân bị thiệt hại do bệnh DTLCP. Tuy nhiên, do năm 2021 và năm 2022 tập trung các nguồn lực vào công tác phòng, chống dịch bệnh cả trên người và động vật, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, đến nay Chính phủ vẫn chưa ban hành chính sách mới về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh DTLCP. Đối với việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho người dân có lợn bị tiêu hủy do mắc DTLCP năm 2021 năm 2022 theo đề nghị của cử tri, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thủ tướng Chính phủ xem xét, sớm ban hành cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh DTLCP để có cơ sở và áp dụng định mức hỗ trợ cho người dân có lợn bị tiêu hủy trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021 và 2022.

2. Cử triđề nghị chỉ đạo các chủ đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn xã, cần cung cấp cho UBND xã sở tại 01 bộ hồ sơ để làm cơ sở tổ chức giám sát cộng đồng theo quy định.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Trình tự, thủ tục, quy trình giám sát đầu tư của cộng đồng được quy định tại Điều 75 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019, cụ thể như sau:

*“Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung sau đây:*

*a) Lập kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng đối với chương trình, dự án hằng năm trên địa bàn;*

*b) Thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng cho từng chương trình, dự án;*

*c) Thông báo cho chủ chương trình, chủ đầu tư và Ban quản lý chương trình, dự án về kế hoạch giám sát và thành phần Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chậm nhất 45 ngày trước ngày thực hiện.*

*Chủ chương trình, chủ đầu tư và Ban quản lý chương trình, dự án có trách nhiệm:*

*a) Cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời tài liệu liên quan đến việc triển khai thực hiện chương trình, dự án cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng;*

*b) Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật;*

*c) Tiếp thu ý kiến giám sát và tăng cường các biện pháp thực hiện dự án.”*

Và được quy định chi tiết tại điểm b khoản 1 Điều 87 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP, ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư tổ chức giám sát đầu tư của cộng đồng như sau:

*“ Thứ nhất, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:….*

*b) Lập kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các chương trình, dự án trên địa bàn và thông báo cho chủ chương trình, chủ đầu tư, ban quản lý chương trình, dự án về kế hoạch và thành phần Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chậm nhất 45 ngày trước khi thực hiện;…”*

Do vậy để có cơ sở cho chủ đầu tư cung cấp tài liệu liên quan đến việc triển khai các dự án cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Lập kế hoạch giám sát đầu tư của cộng đồng đối với chương trình, dự án trên địa bàn; thông báo cho chủ chương trình, chủ đầu tư và Ban quản lý chương trình, dự án về kế hoạch giám sát và thành phần Ban giám sát đầu tư của cộng đồng chậm nhất 45 ngày trước ngày thực hiện*.*

3. Cử tri phản ánh chưa được chi trả tiền giao khoán bảo vệ rừng năm 2021. Đề nghị sớm chi trả tiền giao khoán bảo vệ rừng năm 2021 theo ký kết.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Giai đoạn 2016-2020, tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện giao khoán bảo vệ, hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất, rừng phòng hộ theo Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 và đã được chi trả tiền hỗ nhân công đầy đủ cho người dân, cộng đồng dân cư tham gia bảo vệ rừng. Từ đầu năm 2021 các địa phương tiếp tục thực hiện giao khoán bảo vệ, hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất, rừng phòng hộ từ hồ sơ chuyển tiếp của năm 2020. Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục bố trí và cấp kinh phí cho tỉnh Bắc Kạn để thực hiện giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng phòng hộ, sản xuất là rừng tự nhiên năm 2021 tại Văn bản số 1018/SNN-CCKL ngày 25/5/2021, nhưng không được cấp kinh phí.

Với các ý kiến của cử tri đề nghị sớm chi trả tiền nhân công giao khoán bảo vệ rừng năm 2021 cho người dân, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh. Nội dung này đã được Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn tổng hợp Báo cáo gửi Ủy ban Thường Quốc hội, đề nghị Chính phủ đảm bảo nguồn kinh phí giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng hàng năm (trong đó có kinh phí còn nợ của năm 2021) tại Báo cáo số 39/BC-ĐBQH ngày 11/7/2022 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên đến nay chưa được Trung ương trả lời và cấp kinh phí. Do đó tỉnh chưa có kinh phí để chi trả tiền giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng năm 2021.

4. Cử triđề nghị Nâng mức hỗ trợ kinh phí khoán bảo vệ rừng đối với rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Thực hiện Văn bản số 2664/BNN-TCLN ngày 10/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị định về chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, chế biến thương mại lâm sản trong lâm nghiệp, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương nghiên cứu nội dung hồ sơ Dự thảo Nghị định; đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị địa phương báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 1153 /SNN-CCKL ngày 08/6/2021. Theo đó, tỉnh đã đề xuất nâng mức hỗ trợ đối với chính sách về đầu tư bảo vệ và phát triển rừng nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn hiện nay. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ xem xét, ban hành.

5. Cử tri phản ánh: Việc chi trả kinh phí khoán cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND[[4]](#footnote-4) ngày 17/7/2020, mức hỗ trợ còn thấp. Đề nghị cấp có thẩm quyền nâng mức hỗ trợ kinh phí.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Trong quá trình xây dựng Đề án trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND, UBND tỉnh đã căn cứ vào điều kiện ngân sách của tỉnh và tham khảo các tỉnh trong khu vực *(Tỉnh Tuyên Quang quy định mức bồi dưỡng tối thiểu 25.000đ/người/buổi và mức hỗ trợ chỉ có 3.500.000đ đến 4.000.000đ/năm; tỉnh Lạng Sơn quy định mức bồi dưỡng tối đa không quá 50.000 đồng/người/ngày (mỗi buổi 25.000đ) và mức hỗ trợ chỉ có 3.500.000đồng đến 4.000.000đồng/năm; tỉnh Thái Nguyên mức bồi dưỡng tối thiểu là 30.000 đ/người/buổi, tối đa là 60.000 đ/người/buổi và mức hỗ trợ 10.000.000đ -11.000.000đ/năm).* HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ kinh phí để bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố: Đối với thôn, tổ dân phố có từ 350 hộ trở lên; thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự: 10.000.000 đồng/thôn, tổ dân phố/năm *(mười triệu đồng).* Đối với các thôn, tổ dân phố còn lại: 9.000.000 đồng/thôn, tổ dân phố/năm *(chín triệu đồng)* và người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố được bồi dưỡng 30.000 đồng/người/buổi *(ba mươi nghìn đồng)* từ nguồn kinh phí hỗ trợ nêu trên.

Do vậy, HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định số lượng và những chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được hưởng phụ cấp hằng tháng và mức hỗ trợ kinh phí để bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là phù hợp với điều kiện ngân sách của tỉnh và tương đồng với các tỉnh trong khu vực.

6. Cử tri đề nghị tăng mức hỗ trợ mua BHYT, cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 lên thành 100% kinh phí mua BHYT.

Trả lời: *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 01/11/2022*

Theo điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 16 của HĐND tỉnh), trong đó quy định “*Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được ngân sách tỉnh hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế”,* tuy nhiên Nghị quyết số 16 của HĐND tỉnh không quy định cụ thể mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu. Vấn đề này, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát, đánh giá, tổng hợp toàn bộ số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu đã được hỗ trợ, mức hỗ trợ và chưa được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế để báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương về mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 16 của HĐND tỉnh. Sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền Sở Nội vụ sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường thị trấn tổ chức, thực hiện theo quy định.

1. Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. [↑](#footnote-ref-1)
2. Đã sửa tiêu chí thành lập Phòng Dân tộc thuộc UBND cấp huyện tại điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị định số 53/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 của Chính phủ từ “... ***khi có một trong hai tiêu chí sau****:*

   *- Có ít nhất 5.000 (năm nghìn) người dân tộc thiểu số đang cần Nhà nước tập trung giúp đỡ, hỗ trợ phát triển;*

   *- Có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở địa bàn xung yếu về an ninh, quốc phòng; địa bàn xen canh, xen cư; biên giới có đông đồng bào dân tộc thiểu số nước ta và nước láng giềng thường xuyên qua lại”* thành phải **đáp ứng** **đủ các tiêu chí nêu trên**. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính” [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. [↑](#footnote-ref-4)